

BẢN TIN

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Số 10-2025

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY ĐỒNG NAI



**CHÀO MỪNG THÀNH CÔNG
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI
LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030**



TRONG SỐ NÀY:

- ▶ Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 - Định hướng tầm nhìn phát triển
- ▶ Chủ đề, phương châm Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai, nhiệm kỳ 2025-2030
- ▶ Đồng Nai làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - Vững vàng tiến mạnh trong kỷ nguyên mới
- ▶ Đồng Nai với những kết quả bước đầu thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp



TRONG SỐ NÀY:

- Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 - Định hướng tầm nhìn phát triển
- Chỉ đề, phương châm Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai, nhiệm kỳ 2025-2030
- Đồng Nai làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - Vững vàng tiến mạnh trong kỷ nguyên mới
- Đồng Nai với những kết quả bước đầu thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp

Ảnh bìa 1

Ảnh lớn: Đồng chí Vũ Hồng Văn, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh tặng hoa cảm ơn đồng chí Phan Đình Trạc, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Nội chính Trung ương. Ảnh: Công Nghĩa

Ảnh nhỏ: Chủ tịch Hồ Chí Minh với đại biểu phụ nữ các dân tộc ít người dự Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ 2 ngày 31/5/1956 tại Thủ đô Hà Nội. Nguồn: Báo Phụ nữ Việt Nam

BẢN TIN

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Chỉ đạo thực hiện:

ThS. Nguyễn Thị Hồng Trang - TUV,
Phó trưởng Ban Thường trực phụ trách
Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Trưởng Ban Biên tập:

ThS. Nguyễn Thị Loan - Phó trưởng Ban
Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Phó trưởng Ban Biên tập:

ThS. Phan Duy Khiêm

Các thành viên:

ThS. Hoàng Thị Bích Phú

ThS. Nguyễn Anh Đức

ThS. Lê Thanh Tiến

ThS. Lê Thị Tuyết

ThS. Nguyễn Thị Hồng Dương

Tổ Thư ký:

ThS. Lương Thị Quyên - Tổ trưởng

CN. Nguyễn Thị Kim Dung - Thành viên

CN. Phạm Thị Dịu - Thành viên

Giấy phép xuất bản số 08/GP.XBBT

do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Nai
cấp ngày 31/3/2025

TRONG SỐ NÀY

MỤC LỤC

*** Những ngày kỷ niệm và sự kiện lịch sử**

- Ngày 28/10/1929 - ngọn lửa Phú Riềng Đỏ thắp sáng truyền thống ngành cao su 1
- Hào khí 60 năm: Từ tổng đội thanh niên xung phong giải phóng miền Nam đến đơn vị C12-65 Bình Giả 3
- Phát huy giá trị lịch sử Đảng để bồi đắp niềm tin và khát vọng phát triển tỉnh Đồng Nai 5

*** Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

- Lan tỏa những mô hình phụ nữ học tập và làm theo Bác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai 7
- Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về bình đẳng giới và sự vận dụng của Đảng ta trong điều kiện hiện nay 9
- Đồng Nai làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - Vững vàng tiến mạnh trong kỷ nguyên mới 11

*** Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh**

- Những tiền đề kinh tế - xã hội đưa Đồng Nai vươn mình cùng cả nước13
- Đồng Nai phát huy hiệu quả tuyên truyền cải cách tư pháp nhiệm kỳ 2020-2025 16

*** Xây dựng Đảng**

- Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 - Định hướng tầm nhìn phát triển 18
- Đồng Nai với những kết quả bước đầu thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp 20
- Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai sức mạnh đoàn kết, trí tuệ tập thể và niềm tin của Nhân dân..... 22
- Chủ đề, phương châm Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai, nhiệm kỳ 2025-2030 24

*** Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng**

- Nhận diện một số thông tin xấu, độc liên quan đến các chủ trương, chính sách lớn của Đảng nhằm đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới 26
- Từ “xây” đến “chống”, tiến tới “làm chủ” mặt trận tư tưởng trong kỷ nguyên số..... 28
- Nhận diện và cảnh giác với các “đạo lạ, tà đạo” trong xã hội hiện nay... 29

*** Nghiên cứu - trao đổi**

- “Mặt trận số” - nền tảng số đồng hành cùng công tác mặt trận trong thời kỳ mới 31
- Vai trò của lễ hội trong giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ..... 32

*** Thông tin cơ sở**

- Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai 33
- Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh 35

*** Hoạt động đối ngoại và thông tin quốc tế**

- Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn thăm chính thức Malaysia: thúc đẩy quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam – Malaysia ... 37

*** Văn bản, chính sách, pháp luật mới**

- Sửa đổi một số nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông 38

*** Định hướng công tác tuyên truyền tháng 10/2025 39**

*Phát hành ngày 01 mỗi tháng và
phục vụ sinh hoạt chi bộ ngày 03 hàng tháng.*

Mong các đồng chí tham gia viết bài và góp ý, phê bình xây dựng bản tin THÔNG BÁO NỘI BỘ
Email: thongbaonoibodongnai@gmail.com

NGÀY 28/10/1929 - NGON LỬA PHÚ RIỀNG ĐỎ THẮP SÁNG TRUYỀN THỐNG NGÀNH CAO SU

Đỗ Thị Minh An

Ngày 28/10/1929, Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở đồn điền Phú Riềng ra đời. Đây là chi bộ Cộng sản đầu tiên của miền Đông Nam bộ và cũng là chi bộ đầu tiên của tỉnh Đồng Nai, chi bộ đầu tiên của ngành Cao su Việt Nam.

Ngọn lửa Phú Riềng Đỏ - biểu tượng bất khuất của công nhân cao su

Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, tư bản Pháp, dẫn đầu bởi công ty Michelin, bắt đầu ồ ạt thực hiện đầu tư khai thác và phát triển các đồn điền cao su tại Việt Nam. Trong quá trình phát triển đầu tư các đồn điền cao su, tư bản Pháp, dưới sự hỗ trợ của bộ máy chính quyền thuộc địa, đã ra sức bóc lột sức lao động của những người công nhân cao su Việt Nam. Để chống lại chế độ áp bức của tư bản Pháp, vào cuối những năm 1928-1929 một số vụ nổi loạn của công nhân đã

diễn ra như bỏ trốn, tự tử, nổi dậy chém bọ chủ đồn điền; sau đó là các cuộc đấu tranh bằng con đường khiêu kiện, lãn công, triệt cây... gây tiếng vang lớn trong dư luận xã hội lúc bấy giờ.

Cuối năm 1927 đầu năm 1928, Nguyễn Xuân Cừ (tức Nguyễn Văn Vĩnh) - hội viên Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên Kỳ bộ Bắc Kỳ - được Ngô Gia Tự (Ủy viên Kỳ bộ Bắc Kỳ) cử vào đồn điền cao su Phú Riềng để gây dựng cơ sở. Tại đây, Nguyễn Xuân Cừ bắt liên lạc với Trần Tử Bình - công nhân làm việc ở trạm xá, một trong những người tổ chức các cuộc đấu tranh của công nhân cao su Phú Riềng thời gian trước. Với những hoạt động tích cực của Nguyễn Xuân Cừ và Trần Tử Bình, Nghiệp đoàn Cao su Phú Riềng được thành lập, phát động và tổ chức nhiều cuộc đấu tranh đòi giảm bớt đánh đập, chống cúp lương vô lý, đòi cải thiện sinh hoạt cho công nhân.

Ngày 28/10/1929, Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng (còn gọi là Chi bộ Phú Riềng) ra đời, đây cũng là chi bộ cộng sản đầu tiên của tỉnh Đồng Nai và của ngành cao su Việt Nam. Ở thời điểm này, Chi bộ Phú Riềng có 6 đảng viên: Nguyễn Xuân Cừ, Trần Tử Bình, Phan Thu Hồng, Hòa, Tạ và Doanh, đồng chí Nguyễn Xuân Cừ được bầu làm Bí thư. Ngay sau đó, Chi bộ Phú Riềng đẩy mạnh công tác phát triển lực lượng quần chúng cách mạng. Đội xích vệ được thành lập trong thanh niên công nhân, do Trần Tử Bình phụ trách. Một số tổ chức quần chúng như hội tương tế, hội cứu tế, hội thể thao, hội văn nghệ... thu hút nhiều công nhân và Nhân dân khu vực đồn điền. Cuối năm 1929, tổ chức Công hội đỏ Phú Riềng hình thành, chú trọng phát triển Đảng trong công nhân và đào tạo, bồi dưỡng “hạt giống đỏ” cho các đồn điền khác trong khu vực.

Ngày 03/02/1930, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Phú Riềng, gần 5.000 công nhân cao su tiến hành tổng bãi công và bao vây khu nhà chủ sở với các khẩu hiệu: cấm đánh đập, chống cúp phạt, đòi miễn sưu thuế, trả lương cho công nhân bị tai nạn lao động, trả về quê cũ những người hết hạn giao kèo, trả tự do cho những người bị bắt... Công nhân phong tỏa toàn bộ khu vực đồn điền, sau đó tiếp tục tuần hành từ nhà chủ sở về làng số 3 thuộc đồn điền Phú Riềng; chiếm giữ khu trại cưa, tước vũ khí của một số giám thị, chiếm nhà máy điện, nhà máy cưa, kho gạo, làm chủ các làng số 3, số 9. Toàn bộ đồn điền Phú Riềng trở thành “khu đỏ” đặt dưới quyền



Di tích lịch sử quốc gia Phú Riềng Đỏ trên địa bàn xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai

quản lý của tự vệ và công nhân. Trước sức mạnh của phong trào, chủ sở Soumagnac buộc phải ký biên bản, chấp nhận giải quyết các yêu sách của công nhân.

Bằng các cuộc đấu tranh mở đầu vào ngày 30/01/1930 và kết thúc vào ngày 06/02/1930, sau 08 ngày đấu tranh kiên cường, cuộc tổng bãi công của công nhân Phú Riềng Đỏ đã giành thắng lợi lớn. Từ chiếc nôi “Phú Riềng Đỏ” đã ươm mầm, giáo dục và rèn luyện nên biết bao tấm gương hy sinh kiên cường, đấu tranh bất khuất của các thế hệ công nhân cao su, làm rạng rỡ truyền thống vẻ vang của ngành cao su Việt Nam. Dưới ngọn lửa thiêng soi đường, phong trào đấu tranh cách mạng của dân tộc đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Tinh thần “Phú Riềng Đỏ” mãi được hun đúc, là truyền thống, là niềm tự hào của Đảng bộ, quân và dân tỉnh Đồng Nai anh hùng.

Phát huy truyền thống ngành cao su trong sự nghiệp đổi mới, hội nhập

Sau ngày đất nước thống nhất, ngành cao su bước vào một hành trình mới. Nếu như trong chiến tranh, công nhân cao su góp phần bảo vệ từng tấc đất của Tổ quốc, thì trong thời kỳ hòa bình, họ lại tiếp tục giữ vai trò tiên phong trong lao động sản xuất. Đặc biệt, từ khi tiến hành công cuộc đổi mới, ngành cao su đã vươn lên mạnh mẽ, trở thành một trong những trụ cột của nền kinh tế nông nghiệp.

Cây cao su không chỉ đem lại nguồn ngoại tệ lớn, mà còn là phương tiện xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, tạo dựng cuộc sống ấm no cho hàng vạn công nhân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng

sâu, vùng xa. Cùng với phát triển kinh tế, ngành cao su luôn chú trọng trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường, gắn sản xuất với quốc phòng - an ninh, giữ vững vùng chiến lược Đồng Nam bộ.

Không dừng lại ở đó, ngành cao su còn nỗ lực đổi mới mô hình tăng trưởng, đẩy mạnh công nghiệp chế biến, xây dựng thương hiệu Việt Nam uy tín trên thị trường quốc tế. Từ một ngành gắn liền với hình ảnh lam lũ, cao su ngày nay đã trở thành biểu tượng cho tinh thần đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững.

Hiện nay, Đồng Nai là tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, với tốc độ tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2021-2025 đạt 7,11%/năm. Đến năm 2025, dự kiến tổng sản phẩm đạt 694.457 tỷ đồng, GRDP bình quân đầu người đạt 153,7 triệu đồng/người, tương đương khoảng 6.066 USD/người. Tổng thu ngân sách giai đoạn 2021-2025 đạt 378.254 tỷ đồng. Đối với ngành cao su Đồng Nai đã đóng góp tích cực vào quá trình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, xây dựng hàng ngàn km đường các loại, hơn 11.500 căn nhà ở cho công nhân lao động, hàng trăm km đường điện, nhiều trường học, nhà trẻ mẫu giáo, góp phần hình thành diện mạo mới cho các địa phương của tỉnh. Hoạt động phối kết hợp với địa phương trên địa bàn được chú trọng thực hiện, góp phần bảo vệ tài sản của đơn vị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Bên cạnh đó, ngành cao su nỗ lực chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của người lao động. Hàng trăm lượt công nhân được đào tạo nâng cao kỹ năng mỗi năm, có nhiều chính sách đãi ngộ ngày càng cải thiện để thu hút lớp trẻ kế thừa.

Trong tiến trình hội nhập và phát triển, Đảng bộ, chính quyền tỉnh Đồng Nai thực hiện tốt công tác an sinh xã hội; kinh tế tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, đúng định hướng; sản xuất nông nghiệp chuyển dần sang hiện đại, đầu tư hạ tầng kết nối vùng được quan tâm chỉ đạo, thu hút nguồn vốn FDI ngày càng cao. Văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế được đầu tư, phát triển; an sinh xã hội được quan tâm, đời sống Nhân dân được cải thiện rõ rệt.

Kỷ niệm 96 năm truyền thống ngành cao su, chúng ta càng nhận thức sâu sắc về tầm vóc, ý nghĩa lịch sử trọng đại, càng hiểu rõ giá trị lịch sử, giá trị truyền thống, thực tiễn sâu sắc mà “Phú Riềng Đỏ” mang lại. Địa danh lịch sử này đã góp phần tô thắm thêm truyền thống đấu tranh giữ nước.... Để giáo dục tinh thần yêu nước cho thế hệ trẻ, Cao su Đồng Phú (tiền thân là đồn điền Phú Riềng) đã tiến hành xây dựng Tượng đài Phú Riềng Đỏ với chiều cao 10m, chân tượng dài 3,4m, rộng 1,7 m. Tượng đài được xây dựng trang nghiêm khắc hình ảnh 06 đảng viên đầu tiên của Chi bộ cùng lời thề trung trinh với cách mạng, ghi dấu những tháng ngày đấu tranh kiên cường, bất khuất của thế hệ cha anh thuở trước. Ngày 12/2/1999, địa điểm thành lập Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng đã được công nhận là di tích lịch sử quốc gia. Địa điểm này không chỉ có ý nghĩa quan trọng đối với công nhân cao su mà còn là nơi để ôn lại lịch sử của Nhân dân địa phương, để tìm hiểu về một thời kỳ hào hùng của Phú Riềng Đỏ trong quá khứ. Phú Riềng Đỏ mãi mãi trở thành niềm tự hào, là trang sử vàng của Nhân dân Đồng Nai và của công nhân ngành cao su Việt Nam.

HÀO KHÍ 60 NĂM: TỪ TỔNG ĐỘI THANH NIÊN XUNG PHONG GIẢI PHÓNG MIỀN NAM ĐẾN ĐƠN VỊ C12-65 BÌNH GIÃ

Phùng Văn Soạn - Nguyễn Thị Hạnh

“Phục vụ quên mình - Anh dũng xung phong, Lập công vẻ vang” phương châm hành động ngắn gọn mà hào hùng đã trở thành truyền thống bất diệt của lực lượng Thanh niên xung phong (TNXP) Giải phóng miền Nam. 60 năm trôi qua kể từ ngày thành lập (24/4/1965-24/4/2025), những chiến công, hy sinh của lực lượng TNXP vẫn sáng ngời trong trang sử đấu tranh của dân tộc. Trong đó, đơn vị C12-65 Bình Giả là biểu tượng sống động của tuổi trẻ miền Đông Nam bộ, vừa trực tiếp cầm súng chiến đấu, vừa bền bỉ trên mặt trận hậu cần, vận chuyển, để lại những dấu ấn không phai mờ.

Hào khí từ những ngày đầu thành lập

Giữa lúc cuộc kháng chiến chống Mỹ bước vào giai đoạn ác liệt, hàng vạn thanh niên ưu tú trên khắp miền đất nước đã “xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”, tình nguyện gia nhập Tổng đội TNXP Giải phóng miền Nam. Họ gánh vác những nhiệm vụ nặng nề nhưng vô cùng vinh quang: tải đạn, tải thương, mở đường, khắc phục giao thông, thậm chí nhiều lần trực tiếp chiến đấu như những người lính thực thụ.

Trong dòng chảy lịch sử ấy, ngày 12/12/1965, đơn vị C12-65 Bình Giả được thành lập tại suối Xà Môn, ấp 3 Kim Long, xã Ngải Giao, Thành phố Hồ Chí Minh. Lá cờ mang dòng chữ “Bình Giả chiến thắng” được trao trong lễ thành lập trở thành biểu tượng ý chí quyết tâm đánh bại chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của

Mỹ. Không chỉ là một buổi lễ quân ngũ, đây còn là lời thề son sắt của tuổi trẻ miền Đông Nam bộ, hiến dâng tuổi xuân cho độc lập, tự do của Tổ quốc.

Ngay sau khi thành lập, đơn vị được bổ sung thêm lực lượng từ nhiều địa phương miền Đông Nam bộ, đặc biệt là TNXP Bình Thuận, nâng quân số lên gần 200 người. Họ phối hợp cùng Liên đội 5, Sư đoàn 5 Bộ đội Giải phóng, vừa vận chuyển vũ khí, tải thương, vừa trực tiếp tham chiến. Lửa thử vàng, gian khó rèn luyện, C12-65 nhanh chóng trưởng thành, trở thành lực lượng tin cậy của cách mạng miền Nam.

Không khí những ngày đầu thành lập luôn chan chứa nhiệt huyết của tuổi trẻ. Nhiều đội viên vừa rời mái trường, còn chưa kịp viết xong những dòng nhật ký học trò, đã khoác ba lô lên đường. Có người chưa tròn 18 tuổi nhưng đã dán thân vào rừng sâu, coi Tổ quốc là mái nhà, đồng đội là ruột thịt. Câu ca “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước” trở thành hành trang tinh thần, để mỗi bước chân TNXP thêm vững vàng giữa bom đạn. Chính khát vọng được sống, được chiến đấu và hy sinh cho lý tưởng lớn lao đã biến tập thể C12-65 thành một khối sắt son, gan góc giữa những thử thách khắc nghiệt nhất.

Những chiến công bất tử

Trong gần một thập kỷ chiến đấu, C12-65 đã tham gia trên 40 trận đánh lớn nhỏ, đảm nhiệm từ mở đường, vận chuyển, cáng thương đến trực tiếp cầm súng.

Những chiến công tiêu biểu như trận Võ Đắc - Võ Su (1969) hay trận Halayna tại ngã ba Cây Gõ, xã Lộc An (huyện Long Thành, 1970), nay là xã Long Thành đã ghi dấu mốc lịch sử quan trọng. Trong các trận đánh ấy, lực lượng TNXP phối hợp hiệp đồng cùng bộ đội chủ lực, dũng cảm tấn công, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, phá hủy hàng chục phương tiện chiến tranh. Có thời điểm, C12-65 còn được giao giữ mũi tấn công, khẳng định bản lĩnh không chỉ phục vụ mà còn chiến đấu trực diện, ngoan cường.

Không chỉ trên chiến trường, C12-65 còn là “mạch máu giao thông” của cách mạng miền Nam. Họ ngày đêm san lấp hố bom, khắc phục giao thông, giữ cho đoàn quân, vũ khí, lương thực kịp thời ra tiền tuyến. Trong những điều kiện thiếu thốn, khi muối không đủ ăn, cơm không đủ no, các chiến sĩ TNXP vẫn tìm rau rừng, măng tre để cầm cự, thậm chí lấy tro thay muối, nhưng ý chí không bao giờ lay chuyển: “Còn một giọt sức là còn góp cho Tổ quốc”.

Nhiều cựu TNXP kể lại, có những đêm cả đơn vị phải ngâm mình dưới suối lạnh để làm cầu cho đồng đội cáng thương vượt qua. Cũng có những ngày mưa bom bão đạn, họ gùi hàng trăm ký đạn trên lưng, băng rừng, vượt suối hàng chục cây số. Sức trẻ dẻo dai, ý chí kiên cường đã giúp C12-65 hoàn thành mọi nhiệm vụ, dù hiểm nguy, gian khổ đến đâu. Những ký ức ấy đã trở thành một phần ký ức tập thể, in đậm trong tâm trí các thế hệ, minh



Đoàn đại biểu Cựu thanh niên xung phong C12-65 Bình Giả dâng hương tại Văn Miếu Trấn Biên

chúng cho sức mạnh của niềm tin và tinh thần xung phong quên mình.

Tinh thần ấy khiến C12-65 trở thành biểu tượng sáng ngời của “ý chí thép, tinh thần quên mình, lòng trung thành tuyệt đối với Tổ quốc”. Mỗi bước chân, mỗi giọt mồ hôi và máu xương của họ đã góp phần trực tiếp vào chiến thắng cuối cùng, thống nhất đất nước.

Tri ân những hy sinh, tiếp nối truyền thống

Khi đất nước thống nhất, C12-65 Bình Giả đã có 48 đội viên anh dũng hy sinh, trong đó 30 nam và 18 nữ, phần lớn ở độ tuổi đôi mươi. 46 liệt sĩ đã được quy tập, song vẫn còn 02 đồng đội chưa tìm thấy phần mộ. Máu xương của họ đã làm nên ngày toàn thắng, để non sông liền một dải.

Sự hy sinh cao cả ấy đã được Đảng và Nhà nước ghi nhận. Hai nữ TNXP Phạm Thị Mạnh và Phạm Thị Yến được truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, trở thành biểu tượng bất diệt của tinh thần bất khuất. Toàn đơn vị được trao tặng nhiều phần thưởng cao quý: Huân chương Thành đồng hạng

Nhất, Huân chương Quân công, Huân chương Sao Vàng, minh chứng cho những đóng góp vĩ đại trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ.

Ngày nay, trong các buổi gặp mặt, nhiều cựu TNXP vẫn không cầm được nước mắt khi nhớ về đồng đội. Ông Nguyễn Văn Hòa (75 tuổi), nguyên chiến sĩ C12-65, chia sẻ: *“Chúng tôi mất gần hết đồng đội trong khói lửa. Gặp lại nhau hôm nay là nhờ máu xương anh em đã ngã xuống. Mong lớp trẻ sống và cống hiến xứng đáng với sự hy sinh ấy.”*

Tại lễ kỷ niệm 60 năm thành lập Tổng đội TNXP Giải phóng miền Nam và C12-65 Bình Giả, đồng chí Phan Thanh Hạ - Chủ tịch Hội Cựu TNXP tỉnh Đồng Nai - khẳng định: *“Truyền thống của TNXP Giải phóng miền Nam, đơn vị C12-65 Bình Giả là tài sản vô giá của dân tộc, hun đúc ý chí, thôi thúc thế hệ hôm nay tiếp tục xung phong trên những mặt trận mới: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo vệ vững chắc Tổ quốc”.*

Tiếp bước truyền thống, dựng xây tương lai

Trong hòa bình, tinh thần TNXP vẫn nguyên giá trị. Thế

hệ trẻ hôm nay có thể kế thừa truyền thống bằng những việc làm cụ thể: Tham gia phong trào thanh niên tình nguyện, bảo vệ môi trường, giúp đỡ người nghèo, phòng chống thiên tai, dịch bệnh. Đó là cách “sống cùng lịch sử”, biến hào khí cha anh thành nguồn cảm hứng hành động trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ngày nay, tinh thần ấy đã và đang được thế hệ trẻ tiếp nối bằng những phong trào hành động cụ thể: Thanh niên tình nguyện về với vùng sâu, vùng xa; những chiến dịch Mùa hè xanh, Xuân tình nguyện, Tiếp sức mùa thi; những đội hình xung kích tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, chuyển đổi số và khởi nghiệp sáng tạo. Tất cả đều là sự tiếp nối tinh thần xung phong quên mình của cha anh, là biểu hiện sinh động của “TNXP thời bình”. Đó chính là cách tuổi trẻ hôm nay gìn giữ và làm mới giá trị lịch sử, biến truyền thống hào hùng thành động lực kiến tạo tương lai.

60 năm đã trôi qua, nhưng dấu chân của TNXP vẫn in đậm trên mảnh đất miền Đông Nam bộ. Truyền thống “Phục vụ quên mình - Anh dũng xung phong - Lập công về vang” tiếp tục là tài sản tinh thần vô giá, trao lại cho các thế hệ mai sau.

Bài học mà C12-65 Bình Giả để lại là bất tử: Lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần đoàn kết bền chặt, ý chí vượt khó và khát vọng dâng thân vì lý tưởng lớn lao. Đó không chỉ là sự tri ân quá khứ, mà còn là lời nhắn gửi đến tuổi trẻ hôm nay: Hãy tiếp bước cha anh, chung sức xây dựng một Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, vững vàng tiến vào kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình mạnh mẽ của dân tộc.

PHÁT HUY GIÁ TRỊ LỊCH SỬ ĐẢNG ĐỂ BỒI ĐÁP NIỀM TIN VÀ KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN TỈNH ĐỒNG NAI

Đặng Quang Trung

Phát huy giá trị lịch sử của Đảng không chỉ là hành động tri ân quá khứ, mà còn là cách để nuôi dưỡng niềm tin, khơi dậy khát vọng phát triển tỉnh Đồng Nai trong kỷ nguyên mới.

Đảng ra đời là bước ngoặt lịch sử vĩ đại, quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam

Trước khi Đảng ra đời, phong trào đấu tranh ở Việt Nam diễn ra mạnh mẽ nhưng đều thất bại. Tháng 7/1920, Nguyễn Ái Quốc tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho cách mạng Việt Nam. Người tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin về Việt Nam, chuẩn bị tư tưởng, chính trị và tổ chức cho việc thành lập Đảng. Đầu năm 1930, Người chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam và thông qua Cương lĩnh Chính trị đầu tiên của Đảng. Đảng ra đời là bước ngoặt lịch sử vĩ đại của cách mạng Việt Nam, chấm dứt khủng hoảng về đường lối cứu nước và vai trò lãnh đạo, đưa cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Với hơn 95 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng ta đã trải qua 13 kỳ đại hội¹. Mỗi kỳ Đại hội Đảng là một dấu mốc lịch sử quan trọng, đề ra đường lối chiến lược, có tính quyết định, lãnh đạo đất nước đạt nhiều thành tựu quan trọng về mọi mặt, tiêu biểu như: Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, khai

1. Đảng tổ chức 13 kỳ đại hội gồm lần I (3/1935), II (02/1951), III (9/1960), IV (12/1976), V (3/1982), VI (12/1986), VII (6/1991), VIII (6-7/1996), IX (4/2001), X (4/2006), XI (01/2011), XII (01/2016) và XIII (01/2021).

sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam); chiến thắng Điện Biên Phủ “*lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu*” năm 1954; đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Qua thực tiễn gần 40 năm đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng, với sự vào cuộc quyết liệt và sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, toàn dân, toàn quân ta đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức và đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Từ một nước nông nghiệp lạc hậu, những năm đầu đổi mới, quy mô nền kinh tế khoảng 26,3 tỷ USD. Tính đến năm 2024, quy mô nền kinh tế Việt Nam đạt 476,3 tỷ USD, tốc độ tăng trưởng GDP vượt mức 7%, GDP bình quân đầu người đạt 4.700 USD, vươn lên đứng thứ 4 Đông Nam Á và thứ 33 thế giới; Việt Nam có quan hệ ngoại giao với 194 nước², Đảng ta có quan hệ với 259 chính đảng ở 119 quốc gia và khu vực,... Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “*Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*”³.

Quá trình hình thành và phát triển Đảng bộ tỉnh Đồng Nai

Cùng với cả nước, tổ chức Đảng Cộng sản ở vùng đất Đồng Nai ra đời đã lãnh đạo Nhân dân giành nhiều thắng lợi quan trọng.

2. Trong đó, 3 nước quan hệ đặc biệt, 13 nước đối tác chiến lược toàn diện; là thành viên tích cực, có trách nhiệm của hơn 70 tổ chức, diễn đàn quốc tế quan trọng, như Liên hợp quốc, ASEAN, APEC, Diễn đàn hợp tác Á - Âu ASEM, WTO

3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (tập 1), Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.25.

Ngày 28/10/1929, Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng (còn gọi là Chi bộ Phú Riềng) đầu tiên được thành lập trên địa bàn tỉnh - Đây là Chi bộ đầu tiên ở miền Đông Nam bộ, một trong những chiếc nôi đầu tiên của phong trào cách mạng; tiếp đến tháng 02/1935, chi bộ Tân Triều ra đời, tạo tiền đề thành lập Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa tháng 02/1937.

Tỉnh ủy đã lãnh đạo xây dựng, củng cố tổ chức Đảng, lực lượng cách mạng và phát triển đảng viên, kịp thời lãnh đạo Nhân dân đấu tranh, giành thắng lợi trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Biên Hòa. Trong bối cảnh kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược diễn ra ác liệt, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, trực tiếp là Xứ ủy Nam Bộ, Liên Tỉnh ủy - Khu ủy miền Đông, Trung ương Cục miền Nam,... địa giới hành chính và tên gọi của tỉnh Đồng Nai có nhiều thay đổi⁴. Cùng với sự thay đổi đó, tổ chức Đảng cũng thay đổi với nhiều tên gọi khác nhau như: Tỉnh ủy Biên Hòa, Tỉnh ủy Thủ Biên, Tỉnh ủy Biên Hòa U1, Tỉnh ủy Biên Hòa U3, Tỉnh ủy Bà Rịa - Long Khánh, Tỉnh ủy Thủ Dầu Một,... Thời kỳ này, Tỉnh ủy đã lãnh đạo Nhân dân đoàn kết đấu tranh, lập nên những chiến công vang dội đi vào lịch sử dân tộc, tiêu biểu như: Chiến thắng La Ngà, diệt Yếu khu quân sự Trảng Bom, phá khám Nhà lao Tân Hiệp, Tổng kho Long Bình, sân bay Biên Hòa, Đồng Xoài, Tàu Ô - Xóm Ruộng, Nguyễn Huệ, đường 14 - Phước Long, phòng tuyến Xuân Lộc - Long Khánh,... góp phần to

4. Thời kỳ này, địa giới hành chính tỉnh Đồng Nai hiện nay cơ bản thuộc địa bàn tỉnh Biên Hòa và một phần tỉnh Thủ Dầu Một trước đây.



Cụm tượng đài Khu di tích căn cứ Tỉnh ủy Biên Hòa U1 lãnh đạo (Ảnh tư liệu)

thấm trang sử vàng, niềm tự hào to lớn của Đảng bộ và quân dân Đồng Nai “Thành đồng Tổ quốc”.

Từ năm 1975, sau khi đất nước thống nhất, địa bàn tỉnh Đồng Nai hiện nay thuộc Tỉnh ủy Đồng Nai và một phần Tỉnh ủy Sông Bé (1976-1997), Tỉnh ủy Bình Phước (1997-2025). Đảng bộ tỉnh Đồng Nai và Bình Phước đã trải qua 11 kỳ đại hội⁵, mỗi kỳ đại hội đã để lại nhiều dấu ấn lịch sử trong lãnh đạo Nhân dân đạt nhiều thành tựu quan trọng. Chỉ tính riêng giai đoạn 2021-2025, tốc độ tăng trưởng đạt 7,11%/năm, kim ngạch xuất khẩu đạt 168,42 tỷ USD, tổng thu ngân sách đạt 378.254 tỷ đồng, tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 725.000 tỷ đồng,... Tính đến năm 2025, tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh đạt 694.457 tỷ đồng, GRDP bình quân đầu người đạt 153,7 triệu đồng/người, tương đương khoảng 6.066 USD/người...

Từ ngày 01/7/2025, thực hiện Quyết định số 322-QĐ/TW ngày 18/6/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, thành lập tỉnh Đồng Nai trên cơ sở hợp nhất 2 tỉnh Đồng Nai và Bình Phước. Đảng bộ tỉnh Đồng Nai được thành lập gồm 99 đảng bộ trực

thuộc với hơn 130 ngàn đảng viên và 1.544 tổ chức cơ sở đảng. Sau hợp nhất, tỉnh có tổng diện tích tự nhiên 12.737,18 km², đường biên giới dài 258,939 km, quy mô dân số khoảng 4,5 triệu người với 95 đơn vị hành chính xã, phường.

Tăng cường giáo dục lịch sử Đảng, bồi đắp niềm tin khơi dậy khát vọng phát triển

Trải qua 96 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai không ngừng phát triển vững mạnh. Những giá trị lịch sử Đảng đã tạo nền tảng tinh thần vững chắc, để các thế hệ hôm nay và mai sau tự hào về vùng đất giàu truyền thống đấu tranh cách mạng kiên cường, viết tiếp bản hùng ca “cánh cửa thép”, truyền thống “Miền Đông gian lao mà anh dũng”. Tính đến tháng 8/2025, tỉnh Đồng Nai có 119 di tích lịch sử - văn hóa được xếp hạng với 06 di tích quốc gia đặc biệt, 41 di tích quốc gia, 72 di tích cấp tỉnh và gần 1.500 di tích đã được kiểm kê. Tiêu biểu như: Căn cứ Trung ương Cục miền Nam; căn cứ Khu ủy miền Đông; di tích nhà lao Tân Hiệp Biên Hòa; di tích Nhà Xanh; bảo vật quốc gia đàn đá Lộc Hòa; mộ Cụ thạch Hàng Gòn...

Trong những năm qua, công tác bảo tồn, phát huy giá trị các di tích lịch sử được quan tâm, thực hiện gắn với phát triển kinh tế -

xã hội; chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống cách mạng, góp phần giúp cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ hiểu rõ về truyền thống lịch sử dân tộc, truyền thống cách mạng của tỉnh Đồng Nai qua các thời kỳ.

Thông qua hoạt động trải nghiệm về nguồn “địa chỉ đỏ”, ngoại khóa, cuộc thi “rung chuông vàng” tìm hiểu lịch sử địa phương, triển lãm tư liệu lịch sử, kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, địa phương... kết hợp với chương trình giáo dục lịch sử, chính trị, tư tưởng trong nhà trường đã bồi đắp niềm tin, niềm tự hào, khơi dậy khát vọng cống hiến, phát triển vươn lên của đội ngũ cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên.

Đảng bộ tỉnh xác định giáo dục lịch sử Đảng là một trong những nhiệm vụ chính trị, trọng tâm trong công tác xây dựng Đảng gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đẩy mạnh giáo dục lịch sử Đảng qua nền tảng số, kết nối với chương trình chuyển đổi số quốc gia và phát triển văn hóa số tại địa phương, góp phần quảng bá hình ảnh, văn hoá, con người, xây dựng tỉnh Đồng Nai trở thành “Điểm đến hấp dẫn” đối với doanh nghiệp, du khách trong và ngoài nước.

Trong bối cảnh toàn cầu bước vào kỷ nguyên số với sự phát triển vượt bậc của trí tuệ nhân tạo (AI), việc phát huy giá trị lịch sử Đảng góp phần quan trọng trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, định hướng nhận thức, bồi đắp niềm tin và khát vọng phát triển vươn lên, là động lực tinh thần để Đồng Nai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030, xây dựng tỉnh Đồng Nai phát triển xanh, văn minh, hiện đại, cùng cả nước tiến vào kỷ nguyên mới.

5. Trong 11 kỳ đại hội Đảng bộ của tỉnh Bình Phước trước đây có 6 kỳ đại hội giai đoạn 1976-1997 thuộc tỉnh Sông Bé, 5 kỳ đại hội giai đoạn 1997-2025 thuộc Đảng bộ tỉnh Bình Phước.

LAN TỎA NHỮNG MÔ HÌNH PHỤ NỮ HỌC TẬP VÀ LÀM THEO BÁC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

Đinh Thị Mỹ Duyên

Trong những năm qua, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Đồng Nai đã triển khai sâu rộng việc học tập và làm theo Bác với nhiều cách làm sáng tạo, thu hút đông đảo hội viên tham gia. Toàn tỉnh duy trì hàng trăm mô hình gắn với đời sống, sức khỏe, giáo dục, khởi nghiệp, an ninh trật tự, tạo sức lan tỏa, nâng cao đời sống phụ nữ và nhân dân, khẳng định vai trò nòng cốt của Hội trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

1. Mô hình gắn với đời sống hằng ngày

Nhiều mô hình thiết thực đã góp phần thay đổi nếp sống, bảo vệ môi trường, xây dựng cộng đồng gắn kết. Tiêu biểu là mô hình “Sử dụng vi sinh vật bản địa (IMO) biến rác thải thành phân hữu cơ” của phụ nữ xã Xuân Đường (trước đây là xã Thừa Đức, huyện Cẩm Mỹ) không chỉ giúp xử lý rác thải hiệu quả, tạo nguồn phân bón sạch cho sản xuất nông nghiệp, mà còn hình thành thói quen mới cho hàng ngàn hộ gia đình.

Đây là cách làm bền vững, gắn lợi ích môi trường với lợi ích kinh tế, được đánh giá có khả năng nhân rộng ở cả đô thị lẫn nông thôn.

Các tuyến “Đường hoa phụ nữ”, “Tuyến đường sáng-xanh-sạch-đẹp”... do các tổ, chi hội phụ nữ ở các ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh thực hiện. Đây không đơn thuần là công trình chỉnh trang cảnh quan mà còn tạo môi trường gắn kết cộng đồng, khơi dậy tinh thần tình nguyện và trách nhiệm chung tay xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Trong khi đó, các mô hình tiết kiệm gắn với chia sẻ như “Hũ gạo tình thương” của phụ nữ xã Trảng Bom (trước đây xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom), “Tổ phụ nữ tiết kiệm điện, nước” vừa trực tiếp hỗ trợ hộ nghèo, vừa giáo dục cộng đồng ý thức tiết kiệm - một trong những phẩm chất đạo đức Bác Hồ thường xuyên nhắc nhở. Những mô hình này nhỏ gọn, dễ duy trì, phù hợp với mọi tầng lớp, do đó có sức lan tỏa mạnh.

2. Mô hình chăm lo cho

sức khỏe cộng đồng

Mô hình “Ánh sáng cho đời” của Chi hội khu phố 1, phường Long Hưng (trước đây là phường An Hòa) là điểm nhấn nổi bật khi đã mang lại ánh sáng cho hàng ngàn bệnh nhân nghèo. Không chỉ dừng ở việc phẫu thuật, mô hình còn khẳng định tinh thần nhân ái, kết nối trách nhiệm xã hội của y, bác sĩ, các tổ chức từ thiện với cộng đồng. Sự tham gia rộng rãi của nhiều lực lượng cho thấy sức hút và tính nhân văn sâu sắc của phong trào phụ nữ.

Các mô hình “Nồi cháo tình thương”, “Món ăn 0 đồng”, “Bếp ăn nghĩa tình” của phụ nữ phường Trảng Dài, Long Khánh... cũng góp phần chăm sóc sức khỏe từ khía cạnh dinh dưỡng. Hàng chục ngàn suất ăn miễn phí không chỉ giúp bệnh nhân, học sinh, công nhân nghèo vượt qua khó khăn tức thời mà còn gửi gắm thông điệp sẻ chia, nhân ái. Đây là sự kết hợp hài hòa giữa chăm lo thể chất và nâng đỡ tinh thần, làm sáng rõ tinh thần “việc gì có lợi cho dân, ta phải hết sức làm” như Bác Hồ căn dặn.

Trong đại dịch COVID-19, mô hình “Gian hàng 0 đồng”, “Bếp ăn tuyến đầu” đã chứng minh khả năng thích ứng nhanh chóng của phụ nữ Đồng Nai. Sự kịp thời hỗ trợ lương thực, thực phẩm cho hàng ngàn hộ dân và lực lượng chống dịch đã góp phần duy trì ổn định xã hội trong giai đoạn khó khăn nhất. Đây là minh chứng cho khả năng tổ chức, huy động và lan tỏa sức mạnh cộng đồng của Hội Phụ nữ.

Các mô hình chăm lo sức khỏe cộng đồng vừa có tác dụng trực tiếp, vừa mang giá trị lan tỏa tinh



Hội liên hiệp phụ nữ xã Xuân Đường (xã Thừa Đức, huyện Cẩm Mỹ cũ) hướng dẫn hội viên xử lý rác thải bằng chế phẩm vi sinh bản địa IMO

thần đoàn kết, nhân ái, góp phần củng cố niềm tin Nhân dân với Đảng, Nhà nước, đồng thời khẳng định vai trò nòng cốt của phụ nữ trong công tác an sinh xã hội.

3. Mô hình nâng bước thế hệ tương lai

Mô hình “Hỗ trợ học sinh, sinh viên tiếp sức đến trường” của phụ nữ xã Xuân Thành (trước đây xã Suối cao, huyện Xuân Lộc) đã giúp hàng ngàn học sinh nghèo có điều kiện học tập, qua đó nhiều em trở thành nguồn nhân lực chất lượng, tiếp tục đóng góp cho quê hương. Đây là mô hình mang tính lâu dài, đầu tư cho sự phát triển bền vững.

Mô hình “Sách lành tặng trẻ” của phụ nữ xã Gia Kiệm hay “Tủ sách phụ nữ và trẻ em” không chỉ bổ sung tri thức mà còn khơi dậy văn hóa đọc trong giới trẻ, đặc biệt là ở vùng khó khăn. Bằng cách nuôi dưỡng niềm đam mê học tập, mô hình góp phần hình thành lớp công dân có tri thức, đạo đức, đứng tinh thần “trồng người” của Bác Hồ.

Đặc biệt, chương trình “Me đỡ đầu” hỗ trợ trẻ mồ côi vì COVID-19 đã trở thành chỗ dựa tinh thần và vật chất bền vững. Không chỉ dừng ở việc chu cấp tài chính, chương trình còn trao gửi tình thương, giúp trẻ mồ côi có cảm giác được yêu thương, chăm sóc, tạo động lực vươn lên. Đây là mô hình nhân văn sâu sắc, gắn chặt với đạo lý truyền thống và lời dạy của Bác về tình thương yêu con người.

Ngoài ra, các hoạt động “Sân chơi cuối tuần”, “Câu lạc bộ kỹ năng sống”, “Đôi bạn cùng tiến” tạo môi trường rèn luyện toàn diện, phát triển kỹ năng xã hội cho trẻ. Những mô hình này liên kết thành hệ sinh thái chăm lo thế hệ tương lai, vừa nuôi dưỡng tri thức, vừa bồi đắp đạo đức và tinh

thần, góp phần hình thành lớp thanh thiếu niên “vừa hồng, vừa chuyên”.

4. Các mô hình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

Thông qua mô hình “Tổ phụ nữ tiết kiệm - xoay vòng vốn” của phụ nữ phường Long Bình, “Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế” của phụ nữ xã Đồng Phú, “Mỗi phụ nữ một ý tưởng khởi nghiệp” do hội liên hiệp phụ nữ tỉnh phát động, hàng chục ngàn lượt hội viên đã có cơ hội tiếp cận vốn, khởi sự kinh doanh. Đây không chỉ là giải pháp kinh tế mà còn là cách thức trao quyền, khẳng định vai trò chủ động của phụ nữ trong phát triển sản xuất.

Nhiều mô hình khởi nghiệp thành công như tổ may gia công, tổ trồng rau sạch, tổ làm bánh truyền thống đã giúp tạo công ăn việc làm ổn định, tăng thu nhập, đồng thời gìn giữ giá trị văn hóa địa phương. Đặc biệt, khi nhiều sản phẩm tham gia chương trình OCOP, phụ nữ không chỉ khẳng định năng lực sản xuất mà còn tiếp cận thị trường rộng lớn, trong đó có sàn thương mại điện tử - một bước chuyển mình mạnh mẽ trong thời kỳ hội nhập.

Các mô hình khởi nghiệp thể hiện rõ tinh thần tự lực, sáng tạo, dám nghĩ dám làm của phụ nữ, đồng thời góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế địa phương. Đây là minh chứng sinh động cho lời Bác khẳng định “Phụ nữ ta chẳng tầm thường”, khẳng định vai trò của phụ nữ trong công cuộc đổi mới và hội nhập.

5. Các mô hình gắn với giữ vững an ninh trật tự

Phụ nữ Đồng Nai không chỉ chăm lo gia đình, phát triển kinh tế, mà còn giữ vai trò quan trọng

trong xây dựng xã hội bình yên. Các mô hình “5 không, 3 sạch gắn với an toàn”, “Đội Nữ dân phòng” của phụ nữ xã Xuân Phú, “Đoạn đường phụ nữ tự quản” của phụ nữ xã Xuân Lộc đã góp phần hình thành những khu dân cư văn minh, không tệ nạn xã hội, vừa sạch đẹp, vừa an toàn.

Mô hình “Địa chỉ tin cậy cộng đồng” có tác động đặc biệt khi trở thành nơi trú ngụ, hỗ trợ phụ nữ và trẻ em bị bạo lực gia đình. Đây không chỉ là giải pháp tình thế mà còn là bước tiến trong công tác bảo vệ quyền phụ nữ và trẻ em, khẳng định tính nhân văn và vai trò xã hội của Hội Phụ nữ.

Ngoài ra, sự tham gia của đội ngũ phụ nữ cùng lực lượng công an cơ sở trong việc tuyên truyền, cảm hóa, giúp đỡ người lầm lỡ đã cho thấy vai trò chủ động của phụ nữ trong phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm ngay từ gốc. Sự kết hợp này không chỉ bảo đảm an toàn trật tự mà còn lan tỏa thông điệp nhân ái, khoan dung, giúp người lầm lỡ có cơ hội làm lại cuộc đời.

Các mô hình trên gắn kết chặt chẽ, tạo thành hệ thống “lá chắn mềm” của cộng đồng, nơi phụ nữ vừa gìn giữ mái ấm gia đình vừa góp phần ổn định xã hội, đúng tinh thần Bác Hồ dạy: xây dựng xã hội an toàn, dân chủ, hạnh phúc.

Từ những việc làm giản dị đến các mô hình lớn về sức khỏe, giáo dục, khởi nghiệp, an ninh trật tự, phụ nữ Đồng Nai đã khẳng định vai trò tiên phong trong học tập và làm theo Bác, lan tỏa tinh thần nhân ái và gắn kết cộng đồng. Bước vào giai đoạn mới, với truyền thống anh hùng và tinh thần đoàn kết, sáng tạo, phụ nữ Đồng Nai quyết tâm tiếp tục đi đầu, góp phần xây dựng tỉnh nhà giàu đẹp, văn minh, nghĩa tình, cùng cả nước hội nhập và phát triển.

QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG TA TRONG ĐIỀU KIỆN HIỆN NAY

Lê Thị Ngọc Ánh

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi việc giải phóng phụ nữ là một trong những mục tiêu đấu tranh cơ bản của sự nghiệp cách mạng. Thân phận của người phụ nữ An Nam dưới ách đô hộ của thực dân Pháp và chế độ phong kiến cũ đã xuất hiện từ rất sớm trong những bài viết của Người.

Thân phận người phụ nữ thời bấy giờ dưới góc nhìn của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Năm 1922, Người có bài viết với nhan đề *Phụ nữ An Nam và sự đô hộ của Pháp* đăng trên báo *Le Paria*, số 5, ngày 01/8/1922, trong đó bóc trần thực tế đối xử tàn bạo của chế độ thực dân đối với phụ nữ nước ta dưới vỏ bọc “văn minh”, “tự do”, “công lý”.

Năm 1926, tại Quảng Châu, Trung Quốc, Người viết bài Mục dành cho phụ nữ: về sự bất công. Bài viết có đoạn: “Đại Đức Khổng Tử nói: *Chồng phải dạy vợ. Đức Mạnh Tử lại lưu ý rằng: Đàn bà và trẻ con khó dạy bảo: nếu cho họ gần thì họ khinh nhờn; nếu bỏ mặc họ thì họ thù oán. Người Trung Quốc thường so sánh phụ nữ với con gà mái: “Gà mái gáy báo sáng là điềm gở cho cả gia đình”. Ở An Nam, chúng ta nói: Đàn bà phải quanh quẩn trong bếp. Trong xã hội và trong gia đình, người phụ nữ bị hạ thấp tột bậc và không được hưởng chút quyền gì. Hỡi chị em! Vì sao chị em lại phải chịu sự áp bức bất công này?”*. Chỉ qua vài dòng

ngắn ngủi, Người đã lột tả được sự bất công về giới cao độ trong xã hội Việt Nam thời đó và kết luận bằng một lời hiệu triệu kêu gọi phụ nữ đứng lên đòi các quyền chính đáng của mình.

Năm 1952, giữa lúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đang trong thời kỳ đầy khó khăn, thách thức, nhân Ngày Quốc tế Phụ nữ 08/3, Người đã viết bài *Nam nữ bình quyền*, nêu rõ thực chất cuộc đấu tranh giải phóng phụ nữ ở Việt Nam: “Đó là một cuộc cách mạng khá to và khó”².

Phụ nữ là một nửa xã hội, muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải giải phóng phụ nữ

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định vị trí, vai trò của phụ nữ đối với lịch sử dân tộc: “Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cũng như già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ”³.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu ra những luận điểm thể hiện tầm nhìn chiến lược khi đặt vấn đề giải phóng phụ nữ, thực hiện quyền bình đẳng nam nữ trong tương quan phát triển của xã hội mới, của chủ nghĩa xã hội: “*Nói phụ nữ là nói phân nửa xã hội. Nếu không giải phóng phụ nữ thì không giải phóng một nửa loài người. Nếu không giải phóng phụ nữ là xây dựng chủ nghĩa*

xã hội chỉ một nửa”⁴.

Để thực hiện nam nữ bình quyền, Hồ Chí Minh nhắc nhở chị em “phải nâng cao tinh thần làm chủ, cố gắng học tập và phấn đấu; phải xóa bỏ tư tưởng bảo thủ, tự ti; phải phát triển chí khí tự cường, tự lập”⁵. Nguyên nhân của tình trạng phụ nữ ít được tham gia lãnh đạo, quản lý, theo Người là vì: “Nhiều người còn đánh giá không đúng khả năng của phụ nữ, hay thành kiến, hẹp hòi. Như vậy là rất sai”⁶. Người khẳng định, giải phóng phụ nữ thì bằng pháp luật, chính sách, biện pháp cụ thể: “Từ nay, các cấp đảng, chính quyền địa phương khi giao công tác cho phụ nữ, phải căn cứ vào trình độ của từng người và cần phải tích cực giúp đỡ phụ nữ nhiều hơn nữa”, Người chỉ rõ cho các cấp ủy đảng và chính quyền “phải có phương pháp đào tạo và giúp đỡ để nâng cao hơn nữa địa vị của phụ nữ”⁷.

Người cũng nhấn mạnh: “Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật

4. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.12, tr.300

5. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.12, tr. 639-640

6. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.15, tr.275.

7. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.13, tr.260

1. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.2, tr.512.

2. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.7, tr.342.

3. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.7, tr.340.

sự cho phụ nữ”⁸.

Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, tư tưởng giải phóng phụ nữ và thực hiện nam nữ bình đẳng đã trở thành lý tưởng cách mạng, vừa thể hiện ý thức chính trị, lòng nhân ái vừa thể hiện giá trị văn hóa, chủ nghĩa nhân đạo cộng sản.

Giải phóng phụ nữ, thực hiện nam nữ bình quyền là nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước và bản thân chị em phụ nữ.

Ngay từ khi thành lập, Chánh cương vắn tắt hay còn gọi là Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam đã chỉ rõ: “Nam nữ bình quyền”⁹ là một trong những nhiệm vụ cốt yếu của cách mạng Việt Nam trên lĩnh vực xã hội. Tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về nam nữ bình quyền được thể hiện và ghi nhận tại Điều 9 Hiến pháp đầu tiên của nước ta năm 1946: “Đàn bà ngang quyền với đàn ông về mọi phương diện”.

Trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã cụ thể hóa quan điểm bình đẳng giới bằng những nghị quyết và chỉ thị về công tác phụ nữ. Cụ thể là các văn bản như: Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 12/7/1993 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng về đổi mới và tăng cường công tác vận động phụ nữ trong tình hình mới; Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 16/5/1994 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về một số vấn đề công tác cán bộ nữ trong tình hình mới; Nghị quyết số 11-NQ/TW

ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước là Nghị quyết được ban hành sau hơn 10 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW. Mục tiêu mà Nghị quyết số 11-NQ/TW đề ra là: “Phấn đấu để nước ta là một trong các quốc gia có thành tựu bình đẳng giới tiến bộ nhất khu vực”; Thông báo số 196-TB/TW ngày 16/3/2015 về kết luận của Ban Bí thư về Đề án “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới” tiếp tục thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước Việt Nam về công tác phụ nữ và bình đẳng giới; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới tiếp tục thực hiện có hiệu quả, bền vững các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về công tác phụ nữ đã nêu trong Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X, đồng thời tập trung giải quyết căn nguyên của những tồn tại, hạn chế trong thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, cụ thể hóa bằng việc định hướng chính sách phù hợp, khả thi, thiết thực cho các nhóm phụ nữ; quan tâm nhiều hơn đến cơ chế và giải pháp cụ thể.

Quan điểm chỉ đạo về công tác bình đẳng giới được thể hiện xuyên suốt từ Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng cho đến tất cả các kỳ Đại hội Đảng sau này. Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh: “Phát huy truyền thống, tiềm năng, thế mạnh và tinh thần làm chủ, khát vọng vươn lên của các tầng lớp phụ nữ. Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới. Nâng

cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. Tăng cường các chương trình phát triển, hỗ trợ cập nhật tri thức, kỹ năng cho phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi. Hoàn thiện và thực hiện tốt luật pháp, chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới. Kiên quyết xử lý nghiêm theo pháp luật các tệ nạn xã hội, các hành vi bạo lực, mua bán, xâm hại phụ nữ, trẻ em¹⁰; đồng thời “Thực hiện đồng bộ và toàn diện các giải pháp phát triển thanh niên, bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Giảm dần khoảng cách giới trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và gia đình”¹¹. Đảng ta cũng định hướng nhiều giải pháp quan trọng để thúc đẩy các mục tiêu bình đẳng giới, như: “Đổi mới cơ chế, huy động phân bổ và đa dạng hóa các nguồn lực thực hiện chính sách xã hội phù hợp với nhu cầu, lợi ích của các tầng lớp dân cư, nhóm xã hội, bảo đảm bình đẳng về cơ hội phát triển, nhất là với lao động khu vực phi chính thức”¹²...

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi xa, nhưng tư tưởng của Người về bình đẳng giới vẫn còn nguyên giá trị và được Đảng ta kế thừa, vận dụng ngày càng linh hoạt, hiệu quả trong thực tiễn cuộc sống ngày nay, hướng đến mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” cho cả dân tộc Việt Nam, tự tin vững bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

10,11,12. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, t.I, tr.169, 271, 148, 150.

8. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2011, t.15, tr.617.

9. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng Toàn tập, Nxb.Chính trị quốc gia, H.2002, t.2, tr.2.

ĐỒNG NAI LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH - VỮNG VÀNG TIỀN MẠNH TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

Đỗ Thị Tuyết Anh

Trong bối cảnh đất nước tiến vào kỷ nguyên mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, Đồng Nai sau hợp nhất và mở rộng địa giới hành chính, với lợi thế về quy mô, dân số và vị thế trung tâm công nghiệp của Đông Nam bộ, đang định vị mình như một cực tăng trưởng toàn diện. Để hiện thực hóa mục tiêu và khát vọng ấy, tỉnh kiên định vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nền tảng tinh thần và kim chỉ nam hành động, biến ý chí thành chương trình, biến phong trào thành kết quả cụ thể, dẫn dắt Đồng Nai bứt phá vững chắc trong kỷ nguyên mới.

Lấy tư tưởng Hồ Chí Minh làm kim chỉ nam để phát triển

Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam xuyên suốt của cách mạng Việt Nam, kết tinh ở các nội dung cốt lõi: giải phóng dân tộc gắn với giải phóng con người; xây dựng Nhà nước “của dân, do dân, vì dân”; phát triển kinh tế đi đôi với công bằng xã hội; đạo đức cách mạng, cần - kiệm - liêm - chính; chăm lo bồi dưỡng thế hệ trẻ; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và đề cao vai trò Nhân dân trong mọi quyết sách phát triển. Dưới ánh sáng tư tưởng của Người, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã không ngừng đổi mới tư duy, dám nghĩ, dám làm, khơi dậy mạnh mẽ ý chí tự lực, tự cường, tinh thần đoàn kết, đổi mới, sáng tạo của toàn dân. Các thế hệ lãnh đạo kế tiếp nhau luôn giữ vững tinh thần kế thừa và phát

triển, chuyển đổi phương thức phát triển, thúc đẩy cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy, cải thiện môi trường đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại và đẩy mạnh liên kết vùng...

Đặc biệt, sau hợp nhất, tỉnh Đồng Nai có lợi thế về diện tích, dân số và là trung tâm công nghiệp lớn của khu vực Đông Nam bộ, Đồng Nai đặt mục tiêu phát triển nhanh và bền vững theo hướng xanh, thông minh, văn minh, hiện đại. Mục tiêu đó được tỉnh hiện thực hóa trong việc xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch, kỷ luật - kỷ cương gắn với nêu gương của người đứng đầu; bằng đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp và xã hội và trên hết bằng việc kiên trì lấy tư tưởng Hồ Chí Minh làm kim chỉ nam, lấy Nhân dân làm gốc trong các định hướng phát triển.

Những con số biết nói

Với sự đổi mới mạnh mẽ trong tư duy, nhận thức và hành động, Đồng Nai luôn thể hiện vai trò tiên phong, chủ động và vận dụng sáng tạo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào thực tiễn địa phương. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được chỉ đạo triển khai một cách bài bản, khoa học. Tỉnh đã xây dựng các chuyên đề toàn khóa và hàng năm, tổ chức sâu rộng các đợt sinh hoạt chính trị đầy ý nghĩa đến các hội thảo khoa học chuyên sâu, các cuộc thi tìm hiểu dưới nhiều hình thức sáng tạo. Tỉnh đã khéo léo lựa chọn những việc trọng tâm, trọng điểm, khâu đột phá để tập trung giải quyết, tích

cực tháo gỡ những vấn đề bức xúc trong xã hội. Đặc biệt, việc học tập luôn được gắn kết chặt chẽ với làm theo, đảm bảo tính hiệu quả trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, các cuộc vận động và các phong trào thi đua yêu nước.

Nhờ đó, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tại Đồng Nai đã thực sự trở thành việc làm thường xuyên, tự giác của mỗi cấp ủy, chính quyền, mỗi cơ quan, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp và của mỗi cán bộ, đảng viên. Số lượng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh ngày càng tăng lên. Trong giai đoạn 2021-2025, tỉnh có 25 điển hình được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen; 21 điển hình được Ban Tuyên giáo và Ban Dân vận Trung ương biểu dương; toàn tỉnh khen thưởng 8.075 gương tiêu biểu. Gần 6.000 mô hình hiệu quả được hình thành, nhân rộng, trở thành “hạt nhân lan tỏa” trong cộng đồng.

Việc học và làm theo Bác còn gắn với các phong trào thi đua yêu nước như “Cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới”, “Vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, đô thị văn minh”... đã đem lại kết quả nổi bật: Giai đoạn 2021-2025, tăng trưởng kinh tế bình quân 7,11%/năm; quy mô GRDP 694.457 tỷ đồng; GRDP bình quân đầu người 153,7 triệu đồng; tỉnh dẫn đầu cả nước về số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, đứng thứ hai về số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; hoàn thành xóa nhà tạm,



Người dân được hướng dẫn, hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai

đột nát trên 2.000 căn. Cùng với đó, Đồng Nai xếp hạng 3/34 cả nước về chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp; tỉnh nhận nhiều giải thưởng như “Thành phố điều hành, quản lý thông minh”, “Cơ quan nhà nước chuyển đổi số xuất sắc”, giải ASOCIO 2024 hạng mục Chính quyền số xuất sắc. Những kết quả này chính là biểu hiện sinh động của việc vận dụng thành công tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong xây dựng và phát triển tỉnh.

Đồng Nai kiên định làm theo lời Bác - vững vàng tiến mạnh trong kỷ nguyên mới

Đảng đã xác định, từ Đại hội XIV trở đi, đất nước ta sẽ chính thức tiến vào kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Kỷ nguyên mới đòi hỏi phải phát huy cao nhất tinh thần, ý chí, sức mạnh của Nhân dân. Là một trong những tỉnh dẫn đầu cả nước về phát triển kinh tế, thu ngân sách, thu

hút đầu tư nước ngoài, điều đó đòi hỏi Đồng Nai càng phải xác định rõ quyết tâm chính trị là một trong những địa phương đi đầu trong hiện thực hoá khát vọng phát triển đất nước cùng cả nước vững vàng tiến vào kỷ nguyên phát triển mới.

Lợi thế của Đồng Nai đến từ vị trí chiến lược, nằm ở giao điểm của ba trong sáu vùng kinh tế trọng điểm, tiếp giáp gần như toàn bộ chiều dài phía Tây với thành phố Hồ Chí Minh trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước, vừa thụ hưởng vừa lan tỏa động lực phát triển; đồng thời là cửa ngõ kết nối các vùng khác. Tỉnh còn có đường biên giới giáp Campuchia với Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Hoa Lư, tạo điểm tựa mở rộng hợp tác thương mại - dịch vụ, đầu tư xuyên biên giới. Cùng với đó là nền tảng công nghiệp mạnh, nông nghiệp công nghệ cao, logistics và các dịch vụ hiện đại gắn với cảng hàng không quốc tế Long Thành, hệ thống cảng sông, cảng cạn IDC

và định hướng đô thị thông minh.

Trên nền tảng đó, Đồng Nai kiên định làm theo lời Bác: “Việc gì có lợi cho dân thì hết sức làm; việc gì có hại cho dân thì hết sức tránh”. Tỉnh tiếp tục triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với quyết tâm chính trị cao hơn, nội dung cụ thể hơn, hành động quyết liệt hơn. Học tập và làm theo Bác không chỉ là khẩu hiệu, mà đã trở thành hành động cụ thể, thường xuyên và tự giác trong mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đó là sự trung thực, trách nhiệm, giản dị, tận tụy trong công việc; là tinh thần học tập, rèn luyện không ngừng để hoàn thiện bản thân vì sự phát triển của địa phương, đất nước. Bên cạnh đó, Đồng Nai tiếp tục tăng tốc các công trình hạ tầng chiến lược, thúc đẩy liên kết vùng; phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, tuần hoàn và kinh tế tri thức; quan tâm an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân. Đồng Nai đặt mục tiêu đến năm 2030 cơ bản đáp ứng tiêu chí trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, phấn đấu tăng trưởng bền vững ở mức hai con số, từng bước hiện thực hóa mục tiêu về một Đồng Nai xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại.

Có thể khẳng định, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã, đang và sẽ tiếp tục là động lực tinh thần to lớn để Đồng Nai phát huy mạnh mẽ ý chí tự lực, tự cường, khơi dậy khát vọng vươn lên, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển bền vững trong chặng đường đổi mới và hội nhập sắp tới, để cùng đất nước vững vàng bước vào kỷ nguyên phồn vinh, thịnh vượng.



Mô hình sân bay Long Thành (Ảnh tư liệu)

NHỮNG TIỀN ĐỀ KINH TẾ - XÃ HỘI ĐƯA ĐỒNG NAI VƯƠN MÌNH CÙNG CẢ NƯỚC

Lê Văn Sơn

Tỉnh Đồng Nai mới có tổng diện tích tự nhiên 12.737,18 km², đứng thứ 9/34 và dân số 4.491.408 người đứng thứ 5/34 tỉnh, thành trong cả nước, mật độ dân số là 352,6 người/km². Tỉnh Đồng Nai có vị trí địa lý, phía Đông giáp Thành phố Hồ Chí Minh, phía Tây giáp Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Tây Ninh, phía Nam giáp tỉnh Lâm Đồng, phía Bắc giáp Campuchia. Tỉnh có tọa độ địa lý từ 10°30' đến 12°19' vĩ độ Bắc và 106°24' đến 107°35' kinh độ Đông, có đường biên giới dài 258,939 km, tiếp giáp 3 tỉnh Tbong Khmun, Kratié và Mondulkiri của Vương quốc Campuchia.

Tỉnh có tài nguyên phong phú, đa dạng, có khí hậu nhiệt đới gió mùa với hai mùa rõ rệt là mùa mưa (từ tháng 5 đến tháng 11) và mùa khô (từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau) với nhiệt độ trung bình khoảng 25-29°C và lượng mưa trung bình khoảng 23.000-24.000 mm được phân bố theo vùng và theo mùa; có độ ẩm, gió tương đối ổn định, phân bố khá đồng đều và hệ thống sông ngòi có giá trị kinh tế cao.

Tỉnh có đất đai phong phú và phì nhiêu gồm các loại đất phù sa, đất phù sa cổ, đất đỏ bazan, đất gley, đất feralit, đất đá bột, đất đen, đất nâu, đất xám, đất loang lổ, đất cát,... và có địa hình đa dạng và đặc trưng của vùng chuyển tiếp giữa cao nguyên và đồng bằng, phù hợp với nhiều

loại cây công nghiệp, cây lương thực, cây ăn quả,... có giá trị kinh tế cao.

Về tình hình kinh tế:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2021-2025 của tỉnh đạt 7,11%/năm. Đến tháng 7/2025, tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh đạt 694.457 tỷ đồng, đứng thứ 4/34 tỉnh, thành trong cả nước, GRDP bình quân đầu người đạt 153,7 triệu đồng/người, tương đương khoảng 6.066 USD/người. Đồng Nai là tỉnh có kinh tế công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ thương mại phát triển. Hiện toàn tỉnh có 82 khu công nghiệp được quy hoạch, trong đó 57 khu công nghiệp đã được thành lập với diện tích 21.581,22 ha; 01 khu kinh tế Cửa khẩu Hoa Lư với



Đồng Nai đẩy mạnh xây dựng những tuyến giao thông kết nối sân bay Long Thành (Ảnh tư liệu)

diện tích 3.535 ha và 01 khu công nghệ cao công nghệ sinh học với diện tích 207,8ha. Các khu công nghiệp đã thu hút khoảng 1,5 triệu công nhân và người lao động trong và ngoài tỉnh; đóng góp hơn 40% tổng thu ngân sách hàng năm tỉnh và chiếm hơn 80% tổng giá trị sản lượng công nghiệp của tỉnh, góp phần đưa Đồng Nai vào danh sách những tỉnh thành trọng điểm trong phát triển kinh tế của cả nước.

Hạ tầng giao thông, trên địa bàn tỉnh các dự án giao thông trọng điểm quốc gia đã cơ bản hoàn thành như: Cảng hàng không quốc tế Long Thành; cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết, cao tốc Bến Lức - Long Thành và Vành đai 3 TP. Hồ Chí Minh, đồng thời đang triển khai 05 dự án giao thông¹. Đây là những công trình có ý nghĩa đột phá, tạo kết nối vùng Đông Nam bộ với Tây Nguyên, Duyên hải Nam Trung bộ và Đồng bằng sông Cửu Long.

1. Dự án thành phần 2 cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu; Cao tốc Dầu Giây - Tân Phú; Cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc; Mở rộng cao tốc Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây; đường sắt tốc độ cao trục Bắc - Nam.

Tỉnh đã hoàn thành đưa vào sử dụng một số dự án, đang triển khai thi công một số công trình trọng điểm của tỉnh và dự kiến hoàn thành trong năm 2025 và đang triển khai các dự án quan trọng mang tính kết nối.

Thu hút đầu tư đạt và vượt kế hoạch đề ra, toàn tỉnh đã thu hút được 46 quốc gia và vùng lãnh thổ hoạt động đầu tư với tổng số 2.711 dự án², trong giai đoạn 2020-2025, thu hút tổng vốn FDI và DDI đạt hơn 10 tỷ USD và 83.300 tỷ đồng. Tỉnh không chỉ thu hút nguồn nhân lực với số lượng 680.000 người mà ngày càng nâng cao chất lượng đội ngũ chuyên gia, lao động lành nghề, lao động kỹ thuật.

Về chính trị, xã hội:

Toàn tỉnh có 95 đơn vị hành chính cấp xã (23 phường và 72 xã), trong đó xã Trị An có diện tích lớn nhất tỉnh (660,46 km²) và phường Tam Hiệp có diện tích nhỏ nhất

2. Trong đó có 1.893 dự án có vốn đầu tư nước ngoài với tổng vốn đầu tư đăng ký là 36,26 tỷ USD, vốn thực hiện 27,26 tỷ USD và 818 dự án trong nước với tổng vốn đầu tư đăng ký là 164.701,8 tỷ đồng

tỉnh (10,81 km²); phường Trăn Biên có dân số lớn nhất tỉnh (197.060 người) và xã Đak Lua có dân số ít nhất tỉnh (8.234 người). Đảng bộ tỉnh Đồng Nai được thành lập theo Quyết định số 322-QĐ/TW ngày 18/6/2025 của Bộ Chính trị. Đảng bộ tỉnh Đồng Nai gồm 99 Đảng bộ trực thuộc, 1.544 tổ chức cơ sở Đảng và hơn 130 ngàn đảng viên.

Về dân tộc và tôn giáo: Toàn tỉnh có 421.090 người dân tộc thiểu số thuộc có 37 dân tộc thiểu số, chiếm 9,4% dân số toàn tỉnh; có 49 xã và 95 thôn, ấp thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, với 03 xã và 46 thôn thuộc diện đặc biệt khó khăn. Tỉnh có 25 tổ chức tôn giáo thuộc 10 tôn giáo được nhà nước cấp phép hoạt động với 2.179 cơ sở tôn giáo, 2.603 chức sắc, 9.197 nhà tu hành, 34.335 chức việc, 2.656.312 tín đồ, chiếm khoảng 60% dân số toàn tỉnh.

Về văn hóa, thể thao và du lịch: Tính đến tháng 8/2025, toàn tỉnh có tổng số 119 di tích được xếp hạng, trong đó có 06 di tích quốc gia đặc biệt³, 41 di tích quốc gia, 72 di tích cấp tỉnh và gần 1,5 ngàn di tích đã được kiểm kê, hơn 400 các loại hình lễ hội diễn ra trong năm, góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân, khơi dậy lòng tự hào dân tộc. Bên cạnh đó, tính đến hết năm 2024, toàn tỉnh có 99,9% ấp, khu phố đạt chuẩn văn hóa; 98,9% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; 82% doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, 98,9% gia đình đạt chuẩn văn hóa. Tỉnh đầu tư thể thao thành tích cao cho 35 môn với hơn 1.000

3. Gồm danh thắng Vườn Quốc Gia Cát Tiên; Căn cứ Bộ Chỉ huy quân giải phóng miền Nam Việt Nam; Bốn xăng kho nhiên liệu VK96 (thuộc Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh); Bốn xăng kho nhiên liệu VK98 (thuộc Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh); Điểm cuối Đường mòn Hồ Chí Minh 1973 (thuộc Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh), Mộ Cự thạch Hàng Gòn.

vận động viên. Du lịch của tỉnh có bước phát triển, tốc độ tăng trưởng cao bình quân lượt khách đạt 40%/năm và doanh thu dịch vụ du lịch đạt 50%/năm, thu hút hơn 3.000 tỷ đồng vốn đầu tư từ doanh nghiệp, đến nay tỉnh có 19 khu, điểm du lịch; 135 cơ sở lưu trú du lịch với 3.724 phòng, góp phần nâng cao dịch vụ lưu trú trên địa bàn tỉnh. Tỉnh còn vinh dự có 02 Nghệ sỹ nhân dân, 08 Nghệ sỹ ưu tú, 06 Nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể được trình Hội đồng cấp Trung ương xét tặng Danh hiệu Nghệ nhân ưu tú.

Về Giáo dục và Đào tạo: Mạng lưới trường, lớp và quy mô giáo dục các cấp học trên địa bàn tỉnh phát triển, cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng cao của Nhân dân. Theo thống kê của Sở giáo dục và Đào tạo, tính đến tháng 8/2025, toàn tỉnh có 557 cơ sở giáo dục cấp Mầm non (công lập 341, tư thục 200), 404 cơ sở giáo dục cấp Tiểu học (công lập 396, tư thục 8), 293 cơ sở giáo dục cấp THCS (công lập 290, tư thục 4), 114 cơ sở giáo dục cấp THPT (công lập 86, tư thục 28), 12 trường Cao đẳng, 07 trường Trung cấp và 18 cơ sở Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên, 05 trường Đại học và 04 Phân hiệu đại học; 5.443 cán bộ quản lý và 47.746 giáo viên các cấp học. Toàn tỉnh hiện có 5.443 cán bộ quản lý, 47.746 giáo viên các cấp học, 02 Nhà giáo nhân dân và 165 Nhà giáo ưu tú.

Về Y tế: Toàn tỉnh hiện có 08 bệnh viện, viện tuyến trung ương, bộ, ngành; 03 bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh; 20 bệnh viện đa khoa khu vực, chuyên khoa (03 công lập và 12 tư nhân); 06 trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh; 22 Trung tâm Y tế khu vực, 95 Trạm Y tế xã, phường và 176 điểm trạm Y tế trực thuộc; 111 phòng khám đa khoa tư nhân; trên 2.000 phòng

khám chuyên khoa và hơn 4.000 nhà thuốc, quầy thuốc, cơ sở dịch vụ y tế. Tổng số giường bệnh toàn tỉnh đạt 13.450 giường, tương đương 30 giường bệnh trên một vạn dân, đứng thứ hai khu vực Đông Nam bộ, chỉ sau thành phố Hồ Chí Minh. Toàn ngành có trên 15.000 cán bộ, nhân viên y tế đang công tác tại các đơn vị y tế công lập và ngoài công lập, trong đó khu vực công lập chiếm 11.435 người. Cơ cấu chuyên môn gồm 4.490 bác sĩ (tương đương 10 bác sĩ/1 vạn dân), 7.410 điều dưỡng (16,5 điều dưỡng/1 vạn dân), 2.070 dược sĩ (4,62 dược sĩ/1 vạn dân). Đặc biệt, chất lượng đội ngũ ngày càng được nâng cao, với trên 10 tiến sĩ y khoa, 150 bác sĩ chuyên khoa II, 110 thạc sĩ y khoa, gần 1.000 bác sĩ chuyên khoa I... tỉnh có 04 Thầy thuốc Nhân dân và 254 Thầy thuốc Ưu tú. Đây là nền tảng quan trọng để tỉnh triển khai các kỹ thuật y học hiện đại ngay tại chỗ, góp phần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh phục vụ Nhân dân.

Hiện nay, toàn tỉnh có 17.637 Liệt sĩ, 1.509 Mẹ Việt Nam Anh hùng, 8.546 Thương binh và 2.414 Bệnh binh.

Về thành tích: Dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn quân và dân tỉnh đã phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, đồng lòng chiến đấu kiên cường, bảo vệ quê hương, đất nước đạt nhiều thành tích cao quý của tập thể và cá nhân.

Tỉnh đã đạt được nhiều thành tích tiêu biểu, về thành tích tập thể gồm: 03 Huân chương Sao vàng, 02 Huân chương Hồ Chí Minh, 02 Huân chương Quân công hạng nhất, 23 Huân chương Thành đồng Tổ quốc (nhất, nhì, ba), 40 Huân chương Giải phóng (nhất, nhì, ba), 06 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, 101 Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân

dân; thành tích cá nhân gồm: 43 Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, 11 Huân chương độc lập, 283 Huân chương Quân công (các hạng), 10.120 Huân chương Quân kỳ quyết thắng, 8.469 Huân chương Chiến công (các hạng), 39 Huân chương Chiến công giải phóng, 34.634 Huân chương Chiến sĩ giải phóng, 447 Huân Huy chương Chiến thắng, 12.154 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang (các hạng), 2.882 Huân Huy chương Chiến sĩ giải phóng (các hạng), 2.285 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, 1.930 Huy chương Hữu nghị...

Trên cơ sở đó, để thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết nhiệm kỳ 2025-2030 đề ra cần:

- Tăng trưởng GRDP mục tiêu hai con số vượt trội, phát triển xanh, hiện đại, bền vững. Phát triển công nghiệp công nghệ cao và logistics, tận dụng lợi thế hạ tầng như sân bay Long Thành, cảng ICD, mạng lưới giao thông liên vùng.

- Chuyển đổi số và đô thị thông minh, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo trong quản lý, dịch vụ công. Thực hiện đột phá về nguồn nhân lực, xây dựng hạ tầng, khoa học công nghệ, giáo dục, y tế...

- Huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển, thúc đẩy kinh tế tư nhân, phát triển nhà ở xã hội và an sinh đô thị, gắn kết giữa quy hoạch đô thị và nhu cầu thực tế của người dân, đặc biệt là công nhân và người thu nhập thấp.

Với tinh thần và khí thế đó, Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 đánh dấu mốc mở ra kỷ nguyên vươn mình, khẳng định quyết tâm chính trị và khát vọng phát triển của toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Đồng Nai.

ĐỒNG NAI PHÁT HUY HIỆU QUẢ TUYÊN TRUYỀN CẢI CÁCH TƯ PHÁP NHIỆM KỲ 2020-2025

Huỳnh Thanh Phong Nhã

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, công tác cải cách tư pháp (CCTP) ở tỉnh Đồng Nai diễn ra trong bối cảnh nhiều thuận lợi, song cũng không ít khó khăn. Với vai trò là lực lượng nòng cốt trong công tác tư tưởng, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy đã chủ động, sáng tạo triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, thường xuyên, kịp thời bám sát chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy.

Các văn bản quan trọng của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về CCTP được quán triệt, phổ biến rộng rãi thông qua nhiều hình thức: hội nghị báo cáo viên, sinh hoạt chi bộ, truyền thông báo chí, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội như Facebook, Zalo... và các mô hình điểm tại cơ sở. Nội dung tuyên truyền ngày càng đi vào chiều sâu, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của CCTP trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, đồng thời tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng.

Tuyên truyền đồng bộ, lan tỏa sâu rộng

Thực hiện nhiệm vụ tham mưu, định hướng công tác tuyên truyền theo chức năng, nhiệm vụ, trong 05 năm qua, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Đồng Nai đã chủ trì, phối hợp tổ chức hơn 150 hội nghị báo cáo viên, 48 kỳ giao ban báo chí, phát hành đều đặn

Bản tin Thông báo nội bộ hàng tháng với nhiều tin, bài về nội dung CCTP. Các cơ quan báo chí, truyền thông trong tỉnh không chỉ mở chuyên trang, chuyên mục mà còn nâng cao chất lượng tin, bài, giới thiệu, biểu dương nhiều tập thể, cá nhân điển hình trong CCTP, qua đó tạo sự lan tỏa sâu rộng trong xã hội.

Kết quả thực hiện đã có nhiều mô hình không chỉ đổi mới hình thức tuyên truyền mà còn khẳng định công tác tuyên giáo - dân vận là cầu nối đưa CCTP gần gũi, dễ hiểu, dễ nhớ và dễ thực hiện đối với mọi tầng lớp nhân dân.

Đó là mô hình “Ngày pháp luật trong công nhân khu công nghiệp” được tổ chức ở Khu công nghiệp Hố Nai, huyện Trảng Bom gắn với tuyên truyền CCTP. Sở Nội vụ, Liên đoàn Lao động tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Công đoàn cơ sở tại các doanh nghiệp trong tỉnh đã tổ chức các buổi đối thoại trực tiếp giữa cơ quan tư pháp, công đoàn cơ sở với công nhân về quyền, nghĩa vụ pháp lý, thủ tục tố tụng, khiếu nại - tố cáo. Qua đó, nhiều vướng mắc được tháo gỡ ngay từ cơ sở, hạn chế tình trạng khiếu kiện vượt cấp, kéo dài.

Xây dựng mô hình “Tuyên truyền cải cách tư pháp qua mạng xã hội và hệ thống loa truyền thanh thông minh”. Các clip ngắn, infographic về cải cách tư pháp, quyền tiếp cận pháp luật của công dân được đăng tải trên fanpage huyện, nhóm cộng đồng Zalo; đồng thời phát thanh định kỳ qua hệ

thống loa thông minh tại các khu dân cư, giúp người dân dễ tiếp cận, đặc biệt là lao động nhập cư.

Thực hiện mô hình “Diễn đàn Nhân dân góp ý xây dựng cơ quan tư pháp”. Thông qua các hội nghị Mặt trận, các buổi tiếp xúc cử tri, Nhân dân được trực tiếp góp ý với Tòa án, Viện Kiểm sát, Công an, Thi hành án. Ý kiến đóng góp được tổng hợp, phản hồi công khai, tạo niềm tin và sự đồng thuận trong Nhân dân, đồng thời giúp các cơ quan tư pháp kịp thời điều chỉnh phương thức hoạt động.

Triển khai mô hình “Tổ tư vấn pháp luật tại cộng đồng dân tộc thiểu số”. Các già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo được tập huấn pháp luật, tham gia hòa giải, phổ biến pháp luật về đất đai, hôn nhân - gia đình, giải quyết tranh chấp nhỏ ngay tại thôn, xóm, giúp giảm áp lực cho cơ quan tư pháp.

Thực hiện mô hình “Phiên tòa giả định trong trường học và khu dân cư”. Đây là hoạt động tuyên truyền trực quan, sinh động, qua đó nâng cao hiểu biết pháp luật cho học sinh, đoàn viên, thanh niên về quyền và nghĩa vụ công dân, trách nhiệm trước pháp luật.

Xây dựng mô hình “Câu lạc bộ pháp luật trong công nhân” tại các khu công nghiệp. Lồng ghép tuyên truyền cải cách tư pháp, quyền lao động, quyền khởi kiện, hòa giải tranh chấp vào sinh hoạt công đoàn, giúp công nhân nắm rõ pháp luật, hạn chế đình công tự phát.

Đặc biệt là vùng sâu, vùng xa của tỉnh Bình Phước (cũ) tiếp cận thông tin về cải cách tư pháp, thủ tục tố tụng, thi hành án... bằng ngôn ngữ dễ hiểu, có nơi dùng song ngữ Việt - S'tiêng, Việt - Khmer khi tuyên truyền miệng, qua hệ thống loa truyền thanh,... để người dân dễ dàng tiếp cận.

Tuyên truyền qua mạng xã hội và hệ thống loa thông minh cũng được phát huy hiệu quả. Các clip ngắn, infographic về cải cách tư pháp được đăng tải trên fanpage huyện, nhóm cộng đồng Zalo; đồng thời phát thanh định kỳ qua hệ thống loa thông minh tại các khu dân cư, giúp thông tin pháp luật tiếp cận rộng rãi tới cả lao động nhập cư và đồng bào dân tộc ở vùng sâu, vùng xa

Góp phần nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận xã hội

Nhờ sự định hướng, tuyên truyền kịp thời, cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trong tỉnh đã nhận thức đầy đủ hơn về ý nghĩa, tầm quan trọng của CCTP. Nếu trước đây nhiều người còn e ngại, thiếu thông tin về thủ tục tố tụng, thì nay, thông qua các buổi đối thoại, tập huấn, mô hình tư vấn cộng đồng, nhận thức pháp luật đã được nâng cao rõ rệt.

Theo thống kê của các cơ quan chức năng, trong 05 năm qua, tình trạng khiếu kiện vượt cấp, kéo dài trong tỉnh giảm đáng kể. Một phần nguyên nhân quan trọng chính là từ công tác tuyên truyền CCTP, nhất là qua các buổi đối thoại trực tiếp trong mô hình “Ngày pháp luật trong công nhân”, đã giúp người dân hiểu đúng quyền và nghĩa vụ, lựa chọn kênh giải quyết tranh chấp phù

hợp, hạn chế phát sinh điểm nóng phức tạp.

Không chỉ dừng ở việc cung cấp thông tin, công tác tuyên truyền còn phát huy vai trò giám sát xã hội. Qua các kênh Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội và báo chí, nhiều ý kiến của Nhân dân được phản ánh, đặc biệt thông qua “Diễn đàn Nhân dân góp ý xây dựng cơ quan tư pháp”, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động tư pháp, xây dựng bộ máy “tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả”. Đây là minh chứng rõ nét cho tinh thần “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” trong lĩnh vực tư pháp.

Trong giai đoạn tới, phát huy những kết quả nổi bật của nhiệm kỳ 2020-2025, công tác tuyên giáo, dân vận tỉnh Đồng Nai sẽ tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác tuyên truyền, gắn chặt với nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh. Xác định nhiệm vụ trọng tâm của công tác tuyên truyền CCTP góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng trong xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh, bảo vệ công lý. Tập trung quán triệt và triển khai nghiêm túc chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác CCTP nhiệm kỳ 2025-2030, đặc biệt là triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Kết luận số 84-KL/TW, ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp

trong giai đoạn mới. Bảo đảm công tác tuyên truyền CCTP gắn kết với nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh.

Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức, phương thức tuyên truyền về CCTP: Tăng cường tuyên truyền bằng hình thức trực quan, sinh động, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện; phát huy vai trò của hệ thống báo chí, truyền thông, mạng xã hội, cổng thông tin điện tử và hệ thống loa truyền thanh cơ sở; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội để tiếp cận giới trẻ, công nhân và người lao động nhập cư.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác tuyên truyền: Bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, kỹ năng sử dụng công nghệ số cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ dân vận, cộng tác viên dư luận xã hội.

Phát huy vai trò của báo cáo viên pháp luật, giảng viên pháp luật trong việc tham gia tuyên truyền, phổ biến, giải thích về cải cách tư pháp. Gắn công tác tuyên truyền CCTP với các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Trong thời gian tới, ngành Tuyên giáo và dân vận các cấp sẽ tiếp tục tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tư pháp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trong triển khai các hoạt động tuyên truyền; công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả tuyên truyền; kịp thời biểu dương, nhân rộng điển hình, đồng thời chấn chỉnh những hạn chế, hình thức.

VĂN KIẾN ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030 - ĐỊNH HƯỚNG TẦM NHÌN PHÁT TRIỂN

Nguyễn Anh Đức

Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 đã diễn ra thành công tốt đẹp trong hai ngày 29-30/9. Đây là sự kiện chính trị đặc biệt quan trọng, diễn ra sau hợp nhất, đưa Đồng Nai trở thành một trong những địa phương có quy mô lớn nhất cả nước với diện tích trên 12.700 km², dân số khoảng 4,5 triệu người. Đây không chỉ là sự thay đổi về địa giới hành chính, mà còn mở ra không gian phát triển mới, nguồn lực dồi dào, tạo nền tảng để hiện thực hóa khát vọng vươn lên. Đại hội đã thảo luận Báo cáo chính trị, quyết định những quyết sách lớn định hướng cho sự phát triển toàn diện của tỉnh trong nhiệm kỳ mới; với quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ: Kiên định đổi mới, bút phá toàn diện.



Đại biểu biểu quyết tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030

Trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với nhiều thời cơ đan xen thách thức, Đồng Nai đã xác định quan điểm, mục tiêu và nhiệm vụ mang tính chiến lược. Đây là kim chỉ nam để toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân phát huy sức mạnh đoàn kết, khát vọng đổi mới, kiến tạo bước bút phá toàn diện, đưa tỉnh trở thành một cực tăng trưởng năng động của cả nước

Một là, tiếp tục kiên định, đổi mới tư duy, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng

Hồ Chí Minh. Trọng tâm là xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phát huy vai trò tiên phong, nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Hai là, phát triển có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo sự đồng bộ, hài hòa giữa các địa phương, các vùng trong tỉnh; cấu trúc lại không gian phát triển của tỉnh làm động lực mới, bảo đảm thực hiện mục tiêu tăng trưởng 02 con số, gồm: Vùng đô thị - công nghiệp phía Nam; vùng công nghiệp - đô thị phía Bắc; vùng nông nghiệp -

sinh thái - du lịch phía Đông Bắc.

Ba là, huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại, kết nối đa phương thức; xây dựng các đô thị thông minh, sinh thái, giàu bản sắc.

Bốn là, đặt con người vào vị trí trung tâm, chủ thể và mục tiêu của phát triển. Phát huy giá trị văn hóa, lịch sử, chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần Nhân dân, xây dựng con người Đồng Nai phát triển toàn diện, thân thiện, nghĩa tình.

Năm là, tăng cường quốc

phòng an ninh, giữ vững chủ quyền biên giới, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, bảo vệ các công trình trọng điểm chiến lược.

Những quan điểm phát triển được xác lập không chỉ phản ánh tầm nhìn chiến lược mà còn khẳng định quyết tâm chính trị của Đảng bộ tỉnh trong nhiệm kỳ 2025-2030. Kiên định đổi mới, bút phá toàn diện, Đồng Nai đang từng bước hiện thực hóa khát vọng xây dựng tỉnh phát triển xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại, góp phần cùng cả nước vững vàng tiến vào kỷ nguyên phát triển mới.

Mục tiêu phát triển: Tăng trưởng hai con số, bút phá toàn diện

Mục tiêu tổng quát đến 2030 là xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy khối đại đoàn kết toàn dân; phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; đi đầu trong công nghiệp công nghệ cao, logistics, dịch vụ hàng không, nông nghiệp công nghệ cao, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Đồng Nai đề ra 29 chỉ tiêu chủ yếu, trong đó phấn đấu tăng trưởng GRDP bình quân từ 10%/năm trở lên, GRDP bình quân đầu người vượt 250 triệu đồng vào năm 2030; tỷ lệ đô thị hóa đạt 55%; 70% xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó 10% đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại; 100% cơ quan Đảng, Nhà nước điều hành trên môi trường điện tử. Chỉ số HDI đạt 0,78; tuổi thọ trung bình đạt 77,67 tuổi. 40% lao động qua đào tạo có bằng cấp/chứng chỉ. 100% khu công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải đạt chuẩn; 50% nước thải đô thị được xử lý.

Mục tiêu ấy không chỉ thể hiện quyết tâm chính trị mà còn là thước đo cho tầm vóc, bản lĩnh của Đảng bộ và Nhân dân tỉnh.

Nhiệm vụ trọng tâm: Khơi thông động lực, phát huy nội lực

Báo cáo Chính trị đã xác định 08 nhóm nhiệm vụ trọng tâm, từ xây dựng đội ngũ cán bộ đủ bản lĩnh, dám nghĩ, dám làm; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số; phát triển công nghiệp công nghệ cao, dịch vụ hàng không - logistics; đến điều chỉnh Quy hoạch tỉnh 2021-2030, hoàn thiện hạ tầng chiến lược, phát triển văn hóa - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh.

Điểm nhấn đặc biệt là triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện hai động lực: (1) *Phát triển công nghiệp* với cốt lõi là thu hút các nhà đầu tư chiến lược, thế hệ mới, thu hút vào các khu công nghiệp tiềm năng, ưu tiên các ngành công nghệ cao, công nghiệp xanh, công nghiệp hỗ trợ. (2) *Phát triển dịch vụ* với hạt nhân là Đô thị dịch vụ tổng hợp Cảng hàng không quốc tế Long Thành, bao gồm trung tâm thương mại tự do và hệ sinh thái dịch vụ hàng không - logistics - thương mại - du lịch. Đây sẽ là hai “cú hích” chiến lược, đưa Đồng Nai bút phá thành trung tâm công nghiệp, logistics hàng đầu quốc gia.

Ba đột phá chiến lược: Nhân lực - Hạ tầng - Công nghệ làm động lực tăng trưởng

Trong bối cảnh cạnh tranh và hội nhập ngày càng gay gắt, Đồng Nai cần những bước đi đột phá để khai thông nguồn lực, tạo lợi thế vượt trội. Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I đã xác định rõ ba đột phá chiến lược, xem đó là “chìa khóa” mở cánh cửa phát triển

nhANH và bền vững.

Một là, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ chủ chốt các cấp; đồng thời phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực then chốt như công nghiệp, logistics, y tế, giáo dục, khoa học - công nghệ và chuyển đổi số.

Hai là, huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để đầu tư, phát triển đồng bộ hạ tầng kinh tế - kỹ thuật, hạ tầng số, hạ tầng xã hội, hình thành mạng lưới kết nối hiện đại, liên thông.

Ba là, thúc đẩy khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ tốt hơn cho Nhân dân và doanh nghiệp.

Bốn là, đột phá chiến lược chính là động lực then chốt, tạo sức bật để Đồng Nai bút phá, khẳng định vai trò tiên phong trong phát triển vùng Đông Nam bộ và cả nước, hiện thực hóa khát vọng xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại.

Trong dòng chảy đổi mới, Đồng Nai khẳng định vai trò tiên phong, là cực tăng trưởng năng động của vùng và cả nước. Với quyết tâm chính trị cao, giải pháp toàn diện, khát vọng mãnh liệt và sự đồng thuận của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, Đồng Nai chắc chắn sẽ bút phá mạnh mẽ trong nhiệm kỳ 2025-2030. Với tầm nhìn, quyết tâm và khát vọng phát triển, tin tưởng rằng mục tiêu xây dựng tỉnh Đồng Nai xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại sẽ sớm trở thành hiện thực. Tất cả đều hội tụ trong thông điệp: “Khát vọng Đồng Nai trên nền tảng mới”.

ĐỒNG NAI VỚI NHỮNG KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP

Lương Thị Quyên



Đồng Nai tổ chức Hội nghị sơ kết vận hành chính quyền địa phương 02 cấp.

Ảnh: Báo Đồng Nai online

Thực hiện Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Đồng Nai năm 2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 01-KH/TU ngày 08/7/2025, chỉ đạo tổ chức vận hành hoạt động chính quyền 02 cấp từ ngày 01/7/2025 đến Đại hội Đảng nhiệm kỳ 2025-2030; phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh định kỳ hàng tuần trực tiếp theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện hoạt động của chính quyền 02 cấp.

Sau sáp nhập, toàn tỉnh có 95 đơn vị hành chính cấp xã (23 phường và 72 xã); Đảng bộ tỉnh Đồng Nai gồm 99 Đảng bộ trực thuộc; 1.544 tổ chức cơ sở Đảng và hơn 130 ngàn đảng viên. Hiện nay, tổng số cán bộ, công chức cấp tỉnh trên 2.400 người; số cán bộ, công chức cấp xã trên 7.900 người. Số lượng viên chức trên địa bàn tỉnh trên 59.900 người ở các lĩnh vực giáo dục, y tế, khoa học và công nghệ, văn hóa, thể thao và du lịch và lĩnh vực khác.

Các cơ quan, đơn vị đã tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực, chức năng, nhiệm vụ được giao. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản

lý nhà nước; cụ thể hóa, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng cường khảo sát, nắm bắt tình hình vận hành chính quyền cấp xã theo mô hình chính quyền 02 cấp, kịp thời hướng dẫn tháo gỡ khó khăn trong quá trình hoạt động và công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2025-2030. Tại các xã, phường, các cấp ủy, chính quyền đã khẩn trương ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nội bộ, phân công nhiệm vụ cho các bộ phận, cá nhân, bám sát các văn bản chỉ đạo của tỉnh để nhanh chóng ổn định tổ chức và triển khai công việc.

Về sắp xếp, bố trí cán bộ các cơ quan

Căn cứ nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính của tỉnh Đồng Nai năm 2025 và chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp có thẩm quyền đã phê chuẩn, chỉ định các chức vụ chủ chốt cấp xã nhằm đảm bảo bộ máy cấp xã đi vào hoạt động theo đúng thời gian quy định; theo đó, các địa phương đã thực hiện bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ theo hướng đảm bảo đúng người, đúng việc, đúng chuyên môn, nghiệp vụ, ưu tiên bố trí sắp xếp cán bộ, công chức phù hợp với trình độ, năng lực và sở trường công tác, góp phần phát huy năng lực đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Hiện nay, các cơ quan, đơn vị, địa phương đang rà soát tổng thể tình hình đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xác định cụ thể các vị trí còn thiếu, còn khuyết, làm rõ nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc trong quá trình bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức để kịp thời có hướng giải quyết, bổ sung nhân sự như điều tiết, bố trí, phân công công tác đối với công chức, viên chức trong nội bộ cấp xã hoặc rà soát, điều chuyển nhân sự giữa các xã, phường; xem xét tiếp nhận vào làm công chức, viên chức hoặc tăng cường công chức, viên chức cấp tỉnh đến nhận nhiệm vụ cấp xã; thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ công chức,... để bổ sung, kiện toàn các vị trí còn khuyết, chưa được sắp xếp phù hợp, đảm bảo tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là chính quyền cấp xã hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Về vận hành Trung tâm phục vụ hành chính công, giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) và thực hiện chuyển đổi số

Về triển khai sử dụng dịch vụ công trực tuyến: Từ ngày 01/7/2025 đến 30/8/2025, các Trung tâm Phục vụ hành chính công tại 95 xã, phường đã hoạt động hiệu quả, giữ vững niềm tin của công chúng vào bộ máy nhà nước. Hệ thống hành chính công toàn tỉnh đã tiếp nhận và giải quyết hơn 143.417 hồ sơ TTHC cho người dân và doanh nghiệp; tỉnh đã thực hiện phân cấp, phân quyền giải quyết TTHC theo 28 Nghị định của Chính phủ, công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia tổng số 2.159 TTHC (trong đó cấp tỉnh là 1.856 TTHC, cấp xã là 387 TTHC). Với kết quả chỉ trong hai tháng đầu vận hành như trên đã khẳng định sự hoạt động hiệu quả của bộ máy mới.

Về hệ thống công nghệ thông tin, chuyển đổi số: Tỉnh đã triển khai kết nối, đồng bộ cơ sở dữ liệu của các ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Công thương, Khoa học và Công nghệ... Đồng thời, nhiều nền tảng số dùng chung đã được đưa vào vận hành ổn định.

Về hệ thống truyền hình trực tuyến: Đến nay, 95/95 xã, phường đã được trang bị và đưa vào vận hành hệ thống họp trực tuyến; đồng thời 100% cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và doanh nghiệp có liên quan cũng đã tham gia khai thác hệ thống họp trực tuyến do Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai quản lý. Với hai hệ thống trên, tỉnh đã sẵn sàng đáp ứng nhu cầu tổ chức đồng thời nhiều cuộc họp từ Trung ương đến địa phương, bảo đảm thông

suốt, kịp thời trong trao đổi, xử lý công việc.

Về cấu hình, kết nối hệ thống văn bản: Tỉnh đã hoàn tất việc cấu hình hệ thống văn bản điện tử liên thông với trực liên thông văn bản quốc gia. Các đơn vị ngành dọc như thuế, tòa án, viện kiểm sát, ngân hàng,... đã được tích hợp mã định danh để bảo đảm gửi - nhận văn bản thông suốt. Đối với khối Đảng, đoàn thể, Văn phòng Tỉnh ủy đã phối hợp triển khai cấu hình, đảm bảo liên thông văn bản giữa hệ thống chính quyền và Đảng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được trong sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp, hiện nay vẫn còn một số hạn chế như: Một số địa phương thiếu trụ sở, trang thiết bị, kho lưu trữ đạt chuẩn; hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm chuyên ngành còn nhiều lỗi kỹ thuật, chưa đồng bộ; việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp sau sắp xếp đơn vị hành chính vẫn còn gặp nhiều vướng mắc về cơ sở pháp lý...

Mặc dù còn không ít khó khăn trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp, song với quyết tâm của toàn Đảng bộ tỉnh, các cấp, các ngành phát huy tinh thần chủ động, tập trung trí tuệ lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức bộ máy chính quyền mới hoạt động hiệu quả... Sau 03 tháng vận hành, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp cơ bản đi vào hoạt động ổn định, đúng hướng. Tuy còn nhiều khó khăn, thách thức cần tiếp tục tháo gỡ, nhưng với kết quả bước đầu này đã củng cố niềm tin và sự ủng hộ của Nhân dân vào công cuộc cải cách để chính quyền thực sự gần dân, phục vụ Nhân dân tốt hơn.

VĂN KIẾN ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI SỨC MẠNH ĐOÀN KẾT, TRÍ TUỆ TẬP THỂ VÀ NIỀM TIN CỦA NHÂN DÂN

Trương Thị Ngọc

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 đã diễn ra trong hai ngày 29-30/9/2025 thành công tốt đẹp. Đây là sự kiện chính trị trọng đại, đánh dấu bước ngoặt lịch sử sau khi hợp nhất hai tỉnh Đồng Nai và Bình Phước, mở ra không gian phát triển mới cho toàn vùng. Sau nhiều vòng lấy ý kiến góp ý rộng rãi của cán bộ, đảng viên, Nhân dân trong tỉnh, đồng thời tiếp thu ý kiến chỉ đạo, góp ý của các bộ, ban, ngành Trung ương, đặc biệt là Tổ công tác số 1 của Bộ Chính trị, Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh đã hoàn chỉnh trình Đại hội xác định rõ quan điểm, mục tiêu, định hướng chiến lược, thể hiện khát vọng, tầm nhìn và không gian phát triển mới.

Chuẩn bị công phu, khoa học và dân chủ

Với quan điểm xác định “lấy dân là gốc” nên việc lấy ý kiến đóng góp không đơn thuần là bước thủ tục mà chính là hiện thực hóa phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” vì vậy Văn kiện Đại hội có quá trình chuẩn bị công phu, khoa học và dân chủ, các ý kiến đóng góp tâm huyết, trách nhiệm từ đại hội các đảng bộ trực thuộc, ý kiến góp ý của các ban, bộ, ngành Trung ương, các đồng chí nguyên là lãnh đạo tỉnh, các nhà khoa học, đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, cán bộ, chiến sĩ, đảng viên, đồng bào các tôn giáo, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân

các dân tộc trong và ngoài tỉnh đã làm rõ diện mạo, khát vọng và định hướng phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới với chủ đề xác định ngắn gọn, hàm súc: *“Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm; bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới; huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, phát triển tỉnh Đồng Nai xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại”*.

Trong quá trình chuẩn bị, Tỉnh ủy đã tổ chức 01 Hội thảo khoa học và 02 Hội nghị lấy ý kiến góp ý với sự tham gia của đông đảo chuyên gia, nhà khoa học, cán bộ lãnh đạo, nguyên lãnh đạo tỉnh. Các hội thảo đã tiếp nhận 21 bài tham luận, 14 lượt phát biểu trực tiếp, 22 lượt ý kiến của Bí thư các xã, phường và 56 ý kiến của lãnh đạo, nguyên lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ. Cùng với đó, hàng chục ý kiến từ Ban Nội chính Trung ương, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên - Môi trường đã được tiếp thu nghiêm túc.

Đặc biệt, đảng ủy các xã, phường đã tổ chức hơn 100 hội nghị, hội thảo, ghi nhận trên 4.000 lượt ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đây là minh chứng sinh động cho tinh thần dân chủ, trí tuệ tập thể, khẳng định sự gắn bó máu thịt giữa Đảng và Nhân dân.

Thực hiện cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy, sắp xếp các đơn vị hành chính, bảo đảm hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả và vận hành mô

hình chính quyền địa phương hai cấp, Bình Phước và Đồng Nai trở thành một chỉnh thể hành chính mới, tạo thành động lực và nguồn lực mới, sức mạnh cộng hưởng để xây dựng tỉnh Đồng Nai mới có quy mô kinh tế lớn hơn, kết cấu hạ tầng đồng bộ hơn, sức cạnh tranh và tính kết nối cao hơn với mục tiêu bao trùm chung vì sự phát triển nhanh, ổn định, bền vững của đất nước, chăm lo tốt hơn đời sống của Nhân dân, xây dựng bộ máy chính quyền tinh gọn chuyển từ quản lý thụ động sang chủ động phục vụ Nhân dân, kiến tạo phát triển, đủ năng lực tổ chức triển khai có hiệu quả các chủ trương của Đảng vào thực tiễn cuộc sống.

Văn kiện kết tinh trí tuệ tập thể, khát vọng phát triển

Theo tổng hợp của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, có 99 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy đã tổ chức 98 hội nghị thảo luận, lấy ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên, các tổ chức đảng trực thuộc, MTTQ, các cơ quan chuyên môn, cán bộ lão thành và Nhân dân vào dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh. Nội dung văn kiện đã xác định rõ quan điểm phát triển, đề ra mục tiêu tổng quát, 29 chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030; 08 nhóm nhiệm vụ, giải pháp toàn diện và 03 nhiệm vụ đột phá mang tính chiến lược. Có thể nói Văn kiện Đại hội đã kết tinh trí tuệ tập thể, chất lọc kết quả nghiên cứu các chương trình đề tài nghiên cứu khoa học, trong quá trình thảo luận bàn bạc đã lắng nghe ý kiến đóng góp từ cơ sở đến Trung



Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai tại buổi làm việc với Bộ Chính trị cho ý kiến vào dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2025-2030

ương tạo sự thống nhất cao, khát vọng phát triển của tỉnh nhà trong bối cảnh, tình hình mới.

Cụ thể hóa Nghị quyết

Để kịp thời cụ thể hóa và đưa Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030 sớm đi vào cuộc sống, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội, xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện, thời gian hoàn thành.

Về kinh tế: Chú trọng phát triển công nghiệp công nghệ cao, logistics, dịch vụ chất lượng cao; đẩy mạnh chuyển đổi số; tháo gỡ vướng mắc trong triển khai các dự án trọng điểm; hoàn thiện cơ chế khuyến khích đổi mới sáng tạo. **Về xã hội:** Cải cách giáo dục, phát triển y tế, bảo đảm an sinh xã hội; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. **Về đô thị và môi trường:** Phát triển đô thị xanh, bền vững; tăng cường các giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường; đầu tư hạ tầng giao thông

hiện đại, kết nối liên vùng. **Về xây dựng Đảng:** Xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh, phẩm chất, năng lực, dám nghĩ, dám làm; nâng cao hiệu quả quản trị của hệ thống chính trị hai cấp (tỉnh và xã/phường); tăng cường trách nhiệm nêu gương, củng cố niềm tin của Nhân dân.

Với tầm nhìn chiến lược, Báo cáo Chính trị đề ra các chỉ tiêu phấn đấu cao: Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân đạt 10%/năm trở lên; đến năm 2030, tổng sản phẩm trên địa bàn (theo giá hiện hành) đạt trên 1,2 triệu tỷ đồng; GRDP bình quân đầu người vượt 250 triệu đồng.

Để hiện thực hóa chỉ tiêu, tỉnh tập trung vào ba nhiệm vụ đột phá: (1) Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, đáp ứng yêu cầu hội nhập và chuyển đổi số. (2) Đẩy mạnh đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, với trọng tâm là giao thông, logistics, khu công nghiệp xanh, khu kinh tế cửa khẩu, hạ tầng chuyển đổi số. (3) Xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, coi đây là động lực then chốt để Đồng Nai bứt phá trong thời kỳ mới.

Đồng thuận để bước vào kỷ nguyên phát triển mới

Thường trực Tỉnh ủy yêu cầu các cấp, các ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị, xã hội từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân về nghị quyết và chương trình hành động thực hiện nghị quyết của Đại hội gắn với việc triển khai Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; khẩn trương xây dựng cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch thực hiện đảm bảo sát thực tiễn, dễ hiểu, dễ làm nhằm sớm đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống; tạo chuyển biến mạnh mẽ và có hiệu quả cao trong mọi lĩnh vực. Đồng thời, từng cán bộ, đảng viên được giao nhiệm vụ là tuyên truyền viên tích cực tại cơ sở, lan tỏa tinh thần Đại hội tiếp bước truyền thống lịch sử, văn hóa, cách mạng hào hùng của quê hương và phẩm chất tốt đẹp đã được trao truyền qua nhiều thế hệ, nêu cao khí thế cách mạng tiến công; phát huy tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường, năng động sáng tạo; thôi thúc tinh thần khởi nghiệp, khát vọng vươn lên, đem hết tâm sức, trí tuệ tạo thành sức mạnh tổng hợp để thực hiện thắng lợi nghị quyết mà Đại hội đã đề ra.

Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 không chỉ là sự kiện chính trị quan trọng của địa phương, mà còn mang tầm vóc quốc gia khi tỉnh được định vị là cực tăng trưởng, trung tâm kết nối của vùng Đông Nam bộ. Với quyết tâm chính trị cao, tinh thần đoàn kết và sự đồng thuận xã hội, Đồng Nai chắc chắn sẽ phát triển xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại, cùng cả nước vững vàng tiến vào kỷ nguyên phát triển mới.



CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025 - 2030

CHỦ ĐỀ, PHƯƠNG CHÂM ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI, NHIỆM KỲ 2025-2030

Nguyễn Hữu Thọ

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2025-2030 diễn ra trong bối cảnh đất nước đạt nhiều thành tựu to lớn, thế và lực mới, toàn Đảng, toàn dân quyết tâm thực hiện mục tiêu phát triển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Với phương châm “Đoàn kết - tiên phong - đột phá - hội nhập - phát triển”, Đại hội khẳng định tinh thần đoàn kết, phát huy tiềm lực và lợi thế sau hợp nhất, quyết tâm tăng trưởng 02 con số, xây dựng Đồng Nai phát triển xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại, cùng cả nước tiến vào kỷ nguyên mới.

* Chủ đề đại hội khẳng định quyết tâm phát triển trong kỷ nguyên mới

Tỉnh Đồng Nai bước vào nhiệm kỳ 2025-2030 với tâm nhìn, khát vọng phát triển mới. Chủ đề Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh đã được xác định: “*Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm; bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới; huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, phát triển tỉnh Đồng Nai xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại*”. Đây vừa là mục tiêu, vừa là phương châm hành động, thể hiện ý chí, quyết tâm chính trị cao của toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong tỉnh với các thành tố:

- *Xây dựng Đảng bộ và hệ*

thống chính trị trong sạch, vững mạnh: Đây là cơ sở, là nhân tố quyết định việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu được xác định trong nghị quyết Đại hội. Đảng bộ tỉnh xác định rõ yêu cầu phải tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh, trí tuệ, uy tín, tính hành động cao, tiên phong, sáng tạo; kiên quyết phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; củng cố hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển mới.

- *Đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm:* Đoàn kết là truyền thống quý báu, là nguồn cội, sức mạnh nội sinh to lớn của toàn Đảng bộ, toàn quân và toàn dân tỉnh Đồng Nai. Trong nhiệm kỳ mới, Đảng bộ đề cao tinh thần đoàn kết,

thống nhất trong Đảng và trong toàn xã hội; giữ vững, đề cao kỷ luật, kỷ cương trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; nêu cao tinh thần trách nhiệm, nhất là trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trước Đảng và Nhân dân. Qua đó không ngừng củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

- *Bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới:* Đồng Nai có vị trí chiến lược quan trọng trong vùng Đông Nam bộ, là cửa ngõ giao lưu kinh tế, quốc phòng, an ninh với các tỉnh trong khu vực, có đường biên giới tiếp giáp Vương quốc Campuchia dài 258,939 km và Khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư. Việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng thể trận

quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, bảo vệ vững chắc chủ quyền, xây dựng khu vực biên giới hòa bình, hữu nghị là điều kiện tiên quyết để phát triển ổn định, bền vững.

- *Huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực:* Với không gian, lợi thế, tiềm lực mới và trong bối cảnh hội nhập sâu rộng, Đồng Nai xác định huy động tối đa mọi nguồn lực trong và ngoài tỉnh, kết hợp nguồn vốn đầu tư công với vốn tư nhân, vốn FDI; khai thác hiệu quả tiềm năng đất đai, tài nguyên hợp lý, đi đôi với bảo vệ môi trường; phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo động lực cho tăng trưởng xanh, nhanh và bền vững.

- *Phát triển Đồng Nai xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại:* Đây là mục tiêu xuyên suốt của cả nhiệm kỳ 2025-2030 và những năm tiếp theo. Đồng Nai hướng tới phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn là phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thế giới; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; xây dựng môi trường sống văn minh, giàu bản sắc văn hóa; phấn đấu trở thành một cực tăng trưởng mới, trung tâm công nghiệp hiện đại, dịch vụ, logistics, giáo dục và đào tạo, y tế, du lịch chất lượng cao, nông nghiệp hiện đại của vùng Đông Nam bộ và cả nước.

Có thể khẳng định, chủ đề Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai, nhiệm kỳ 2025-2030 đã phản ánh toàn diện ý chí, quyết tâm chính trị và khát vọng phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới. Đây là kim chỉ nam để Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh nhà phát huy truyền thống đoàn kết, khơi dậy khát vọng phát triển, tinh thần chủ động, sáng tạo, ý chí tự

lực, tự cường, tạo đột phá trên các lĩnh vực, đưa Đồng Nai vững bước trên con đường phát triển xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại.

*** Phương châm đại hội thể hiện tính hành động cao của toàn Đảng bộ tỉnh**

Phương châm hành động của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai được xác định: “*Đoàn kết - Tiên phong - Đột phá - Hội nhập - Phát triển*”. Đây là sự kết tinh ý chí, khát vọng và trách nhiệm chính trị của toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh nhà, hướng tới mục tiêu xây dựng Đồng Nai trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại, phát triển bền vững trong kỷ nguyên mới.

- *Đoàn kết:* Là nền tảng sức mạnh, là cơ sở, động lực gắn bó, thống nhất ý chí và hành động của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân; tạo sự đồng thuận toàn xã hội để vượt qua mọi khó khăn, thách thức, hướng tới những thành công mới.

- *Tiên phong:* Là tinh thần đi trước, chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung, dám chịu trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân Đồng Nai trong công cuộc đổi mới, kiến tạo động lực phát triển.

- *Đột phá:* Thể hiện bản lĩnh, tầm nhìn, sự quyết đoán, là sự quyết tâm tạo chuyển biến mạnh mẽ ở những lĩnh vực then chốt như quy hoạch, hạ tầng, khoa học công nghệ, nguồn nhân lực, cải cách hành chính,... qua đó tạo động lực, sức lan tỏa và tác động tích cực đến các lĩnh vực khác của đời sống kinh tế, xã hội của tỉnh.

- *Hội nhập:* Là sự chủ động mở rộng hợp tác, tăng cường liên kết nội vùng, liên vùng và hội nhập quốc tế; là hướng đi không thể

tách rời trong quá trình phát triển bền vững; nắm vững xu hướng, tận dụng thời cơ từ các hiệp định thương mại tự do mà nước ta đã ký kết và xu hướng toàn cầu hóa để tạo sức mạnh tổng hợp cho phát triển.

- *Phát triển:* Là hướng đi, là hành trình, là mục tiêu xuyên suốt của toàn Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhà, xây dựng Đồng Nai xanh, văn minh, giàu mạnh, hiện đại; không ngừng nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân, giữ vững vị trí động lực của vùng Đông Nam bộ trong bối cảnh, không gian, thời cơ mới.

Phương châm được xác định không chỉ khẳng định tầm nhìn chiến lược của Đại hội, mà còn là lời hiệu triệu, khơi dậy khát vọng cống hiến, tinh thần đoàn kết, tiên phong, sáng tạo, đột phá, hành động trong toàn Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhà, tạo động lực mạnh mẽ để Đồng Nai vững bước trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế chủ động và sâu rộng.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 khẳng định quyết tâm chính trị, tính hành động cao của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tỉnh Đồng Nai luôn chung sức, đồng lòng, thống nhất ý chí và hành động; chủ động, tiên phong, sáng tạo, nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức, phát huy những thành tựu đạt được trong những năm qua, kịp thời khắc phục những khó khăn, trở ngại, những rào cản; quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh đã đề ra, xây dựng Đồng Nai phát triển giàu mạnh, văn minh, hiện đại cùng cả nước vững vàng tiến vào kỷ nguyên phát triển mới hùng cường, thịnh vượng.

NHẬN DIỆN MỘT SỐ THÔNG TIN XẤU, ĐỘC LIÊN QUAN ĐẾN CÁC CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH LỚN CỦA ĐẢNG NHẪM ĐƯA ĐẤT NƯỚC BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN MỚI

Bùi Thị Minh Nguyệt

Kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, là kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên giàu mạnh dưới sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu, trong đó, mọi người dân đều có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, được hỗ trợ phát triển, làm giàu; đóng góp ngày càng nhiều cho hòa bình, ổn định, phát triển của thế giới, hạnh phúc của nhân loại và văn minh toàn cầu. Vì vậy, để hướng tới đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, cuối năm 2024, đầu năm 2025, Đảng ta đã họp bàn và đề ra nhiều quyết sách chiến lược, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng nhằm chuẩn bị những tiền đề cần thiết đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới.

Cụ thể, tại Hội nghị Trung ương Đảng khóa XIII ngày 25/11/2024, Trung ương thống nhất cao về nhận thức, quyết tâm thực hiện chủ trương tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Việc tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, là cuộc cách mạng về

tinh gọn, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, cần thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng và cả hệ thống chính trị. Trong đó, đặc biệt là tập trung sắp xếp tổ chức bộ máy “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả” gắn với phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, tự lực, tự cường của các cấp; hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách và bảo đảm nguồn lực triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả 04 Nghị quyết của Bộ Chính trị gồm: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân, các Nghị quyết này được xem là “bộ tứ trụ cột” đang được toàn Đảng, toàn dân, toàn quân triển khai trong thực tiễn và được dư luận đánh giá rất cao việc Đảng ban hành các nghị quyết này và kỳ vọng vào sự phát triển của đất nước.

Tuy nhiên, lợi dụng việc Bộ Chính trị, Ban Bí thư quyết liệt triển khai thực hiện chủ trương tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ

máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, một số đối tượng có tư tưởng thù địch, chống đối đã cố tình xuyên tạc, bóp méo sự thật, tung tin bịa đặt, đánh tráo khái niệm, đưa ra những quan điểm không đồng thuận, phản biện vô nguyên tắc, phản đối gay gắt chủ trương, quan điểm của Đảng, hòng gây hoài nghi trong dư luận, với âm mưu phá hoại thành quả cách mạng, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Xuyên tạc quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước ta, phủ nhận những kết quả mà đất nước đã và đang đạt được, như: chúng cho rằng “Tự do mới là “Quốc sách” chứ không phải khoa học và công nghệ là quốc sách như Đảng ta xác định, rồi cho rằng Nghị quyết 57 chỉ là “mồi nhử” để “chiêu hiền đãi sĩ”; trên nền tảng mạng xã hội phổ biến như Facebook, YouTube, TikTok, Telegram hay blog cá nhân của các đối tượng chống đối xuất hiện hàng loạt tin, bài viết, hình ảnh, video clip với các khẩu hiệu xuyên tạc như: “Pháp luật Việt Nam, một bước lùi đối với tiến bộ xã hội”, “tạo rào cản kinh doanh”... Đảng ta đưa ra quan điểm về phát triển kinh tế tư nhân lần này là “bất nhất”, coi kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế có nghĩa “thừa nhận sự bóc lột, thừa nhận mối quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa”. Họ cho rằng như vậy là “gây mâu thuẫn với quan điểm của Đảng

trong các thời kỳ trước”. Từ đó họ gieo rắc hoài nghi, bức xúc, kích động nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Nhưng thực tiễn đã minh chứng, mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch đều thất bại. Bởi mục tiêu của cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy lần này là nhằm tạo ra bước đệm, tạo thế và lực để cả dân tộc chuyển mình, bứt phá mạnh mẽ, cùng hướng tới thực hiện mục tiêu cao cả, vĩ đại của dân tộc: Xây dựng một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu như ước nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Do đó, đứng trước ngưỡng cửa của lịch sử, trước đòi hỏi của thực tiễn khi đất nước bước vào kỷ nguyên mới, cần thực hiện tốt một số giải pháp chiến lược sau:

Trước hết, thực hiện nghiêm phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, tuyệt đối không để xảy ra bao biện, làm thay hoặc buông lỏng sự lãnh đạo của Đảng. Tập trung tinh gọn bộ máy, tổ chức các cơ quan của Đảng, thực sự là hạt nhân trí tuệ, bộ “tổng tham mưu”, đội tiên phong lãnh đạo cơ quan nhà nước. Trong đó, nghiên cứu, đẩy mạnh việc hợp nhất một số cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng và hệ thống chính trị để có quyết sách phù hợp. Bảo đảm nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng không trùng với nhiệm vụ quản lý; phân biệt và quy định rõ nhiệm vụ cụ thể của các cấp lãnh đạo trong các loại hình tổ chức Đảng, tránh tình trạng bao biện làm thay, hoặc tồn tại song trùng, hình thức.

Thứ hai, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, tham gia chia sẻ “phủ xanh” thông tin tích cực nhằm ngăn chặn đẩy lùi các thông tin xấu, độc trên mạng xã hội. Khẳng định việc triển khai quyết liệt tinh gọn bộ máy và tổ chức lại chính quyền địa phương theo mô hình hai cấp, giảm số lượng đơn vị hành chính cấp xã không chỉ thể hiện nỗ lực cải cách hành chính mà còn là hành động quyết liệt nhằm đưa chính quyền tới gần dân, sát dân và phục vụ Nhân dân hiệu quả hơn. Hoàn thiện cơ chế sự thống nhất trong quản lý nhà nước và phát huy tính chủ động, sáng tạo, nâng cao khả năng tự chủ, tự cường của các địa phương. Đồng thời, khẳng định thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy cũng chính là thực hiện thắng lợi một trong những nhiệm vụ chiến lược của sự nghiệp cách mạng để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Thứ ba, đổi mới công tác kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động của Đảng; cần chủ yếu, tập trung xây dựng hành lang pháp lý cho phát triển số, tạo nền tảng để Việt Nam nắm bắt cơ hội từ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền gắn với phát hiện, xử lý nghiêm mọi hành vi lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, kiên

quết chống tiêu cực, “lợi ích nhóm”.

Thứ tư, có thể nói cả lý luận và thực tiễn đều khẳng định, các chủ trương và chính sách lớn của Đảng, nhất là về 04 Nghị quyết - “bộ tứ trụ cột” là sự vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phù hợp với thực tiễn cách mạng nước ta vào thời điểm hiện tại, cũng là minh chứng phản bác những quan điểm sai trái, phản động, xuyên tạc về tinh thần của “bộ tứ trụ cột”, làm chệch định hướng XHCN, chệch quỹ đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Vì vậy, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân cần tỉnh táo nhận diện và kiên quyết đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, thù địch và một số thông tin xấu, độc liên quan đến các chủ trương, chính sách lớn của Đảng nhằm đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, góp phần củng cố lòng tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ XHCN Việt Nam nói chung và với đường lối, chủ trương, chính sách phát triển kinh tế của Đảng, Nhà nước nói riêng.

Bước vào kỷ nguyên mới, đất nước ta có nhiều thời cơ, vận hội để phát triển nhưng chắc chắn cũng còn nhiều khó khăn, thách thức phải vượt qua mà một trong số đó là sự chống phá của các thế lực thù địch. Với niềm tự hào dân tộc, chúng ta luôn vững tin vào các quyết sách chiến lược mà Đảng, Nhà nước đã và đang triển khai; qua đó đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới, xây dựng một tương lai huy hoàng, rạng rỡ cho dân tộc Việt Nam.

TỪ “XÂY” ĐẾN “CHỐNG”, TIẾN TỚI “LÀM CHỦ” MẶT TRẬN TƯ TƯỞNG TRONG KỶ NGUYÊN SỐ

Lê Quang Phúc

Trong thời đại số, không gian mạng không chỉ là nơi trao đổi, chia sẻ thông tin, mà còn trở thành “trận địa” then chốt của cuộc đấu tranh tư tưởng, nơi các quan điểm, giá trị, thông tin chính thống phải đối diện trực tiếp với những luận điệu sai trái, thù địch và xuyên tạc. Vì vậy, công tác tư tưởng không thể chỉ dừng lại ở sự hiện diện hình thức. Nếu chỉ “có mặt” mà thiếu chủ động định hướng, chúng ta sẽ nhanh chóng rơi vào thế bị động. Muốn giữ vai trò dẫn dắt, Đảng phải kiên định chiến lược đi từ “xây” đến “chống”, và cao hơn nữa là “làm chủ” toàn diện mặt trận tư tưởng trong kỷ nguyên số.

Từ “xây” để bồi đắp niềm tin

“Xây” chính là bước khởi đầu đặt nền móng, bởi muốn giữ vững trận địa tư tưởng thì trước hết phải chú trọng nuôi dưỡng, củng cố và bồi đắp niềm tin của Nhân dân. Tuyên truyền ngày nay không đơn thuần là truyền đạt thông tin hay phổ biến nghị quyết, mà phải là quá trình kiến tạo niềm tin một cách chân thành, sáng tạo, gần gũi. Những thông điệp giàu cảm xúc, những câu chuyện đời thường mang hơi thở cuộc sống có sức thuyết phục gấp nhiều lần so với những khẩu hiệu khô cứng, khuôn mẫu. Chỉ khi lòng tin được củng cố, chúng ta mới có nền tảng vững chắc để bước sang giai đoạn tiếp theo.

Đến “chống” để phản bác và bảo vệ

Song song với “xây”, công tác tư tưởng phải thực hiện nhiệm vụ “chống”, kiên quyết, kịp thời phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Không gian mạng ngày nay là mảnh đất mà thông tin xấu, độc dễ dàng tán phát với tốc độ “siêu thanh”. Nếu không chủ

động phản ứng, những luận điệu xuyên tạc có thể nhanh chóng làm nhiễu loạn dư luận. Vì vậy, “chống” không chỉ là phản bác tức thời, mà còn là quá trình xây dựng “lá chắn tư tưởng” vững chắc bằng lý luận sắc bén, bằng minh chứng thực tiễn, bằng công nghệ hiện đại nhận diện và bóc trần thủ đoạn giả mạo, deepfake, thông tin xấu độc...

Tiến tới “làm chủ” để mở đường, dẫn lối

Mục tiêu của công tác tư tưởng là làm chủ không gian tư tưởng số. Làm chủ ở đây có nghĩa là chủ động định hướng thông tin, dư luận theo hướng tích cực, nhân văn; biến không gian mạng thành kênh lan tỏa lý tưởng cách mạng, khẳng định vị thế lãnh đạo tư tưởng của Đảng. Muốn vậy, cần có chiến lược “tấn công chủ động”: không chờ đến khi sai trái xuất hiện mới phản bác, mà phải nắm thế chủ động, đưa ra những thông tin chính xác, kịp thời, sáng tạo, chiếm lĩnh “trận địa niềm tin” ngay từ đầu.

Con người là trung tâm; chuyển đổi số là lối đi: Nền tảng để Đảng làm chủ trận địa

Muốn làm được điều đó, yếu tố quyết định là đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng. Người cán bộ hôm nay không chỉ am hiểu lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và nghị quyết của Đảng... mà còn phải am hiểu về kỹ năng truyền thông số: biết viết, biết kể chuyện, biết làm video, podcast, infographic; thành thạo công nghệ và đủ khả năng sử dụng dữ liệu số để phân tích, dự báo dư luận. Quan trọng hơn, họ phải là “chiến sĩ lý luận” xung kích, bản lĩnh để phản biện, uy tín để thuyết phục, sáng tạo để lan tỏa.

Trong kỷ nguyên số, chuyển đổi số trong công tác tư tưởng

không còn là lựa chọn, mà là con đường tất yếu. Từ truyền thông truyền thống phải chuyển mạnh sang truyền thông số; từ tuyên truyền một chiều phải chuyển sang kết nối, đối thoại và đồng hành cùng Nhân dân. Chỉ khi xây dựng được một “hạ tầng tư tưởng số” hiện đại, nơi Đảng hiện diện sinh động trong từng dòng tin, từng diễn đàn, từng cuộc trò chuyện, chúng ta mới thực sự chiếm lĩnh được trận địa tư tưởng.

Giữ vững và làm chủ mặt trận tư tưởng, khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng

Đi từ “xây” để nuôi dưỡng và bồi đắp niềm tin của Nhân dân vào lý tưởng cách mạng, đến “chống” để kiên quyết phản bác, ngăn chặn và làm thất bại mọi âm mưu xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch, rồi tiến tới “làm chủ” để định hình, dẫn dắt và tạo xu hướng dư luận xã hội, đó chính là lộ trình mang tính chiến lược, là con đường tất yếu của công tác tư tưởng trong kỷ nguyên số. “Xây” giúp lan tỏa những giá trị tích cực, khơi dậy khát vọng cống hiến; “chống” giữ cho nền tảng tư tưởng của Đảng được trong sáng, vững chắc; còn “làm chủ” khẳng định tầm nhìn, bản lĩnh và năng lực dẫn dắt của Đảng trên không gian truyền thông hiện đại.

Giữ vững và làm chủ mặt trận tư tưởng không chỉ là nhiệm vụ cấp bách trước mắt, mà còn là tiền đề để Đảng tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo, đưa sự nghiệp cách mạng đi tới thắng lợi trong thời đại mới. Đó cũng là cách để chúng ta củng cố niềm tin của Nhân dân, biến niềm tin ấy thành sức mạnh nội sinh, thành “lá chắn tinh thần” vững chắc, giúp đất nước vượt qua mọi khó khăn, thử thách, vững bước trên con đường phát triển, hội nhập, đất nước phú cường.

NHẬN DIỆN VÀ CẢNH GIÁC VỚI CÁC “ĐẠO LẠ, TÀ ĐẠO” TRONG XÃ HỘI HIỆN NÀY

Trần Ngọc Thành



Một đạo lạ đang hành đạo. Nguồn Internet.

Trong tiến trình phát triển đất nước, đời sống tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần chính đáng của một bộ phận Nhân dân. Nhà nước ta kiên định chủ trương tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người dân, đồng thời tạo điều kiện để các tôn giáo hoạt động theo pháp luật, gắn bó cùng dân tộc, đồng hành trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chính sự đồng thuận đó đã góp phần làm nên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, trở thành động lực quan trọng của công cuộc đổi mới.

Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của các tôn giáo hợp pháp, thời gian qua, ở nhiều

địa phương đã xuất hiện các hiện tượng “đạo lạ”, “tà đạo” với nhiều biến tướng phức tạp. Đây là vấn đề cần nhận diện rõ ràng, phân biệt minh bạch và có thái độ cảnh giác, bởi những tác động tiêu cực của chúng không chỉ gây xáo trộn đời sống xã hội, mà còn tiềm ẩn nguy cơ phá vỡ khối đoàn kết toàn dân tộc, ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Khác với các tôn giáo chân chính có hệ thống giáo lý, giáo luật và tổ chức được nhà nước công nhận, “đạo lạ”, “tà đạo” thường tồn tại dưới hình thức tự phát, do một số cá nhân tự xưng là “giáo chủ”, “thiên sứ”, “đấng cứu thế” lập nên. Chúng thường lợi dụng sự thiếu hiểu biết, lòng tin ngây thơ của một bộ phận người dân để lôi kéo, truyền bá những luận điệu sai trái.

Một số đặc điểm phổ biến có thể nhận diện: (1) không được công nhận về pháp lý; tổ chức bí mật, hoạt động không đăng ký, không tuân thủ pháp luật; (2) nội dung mơ hồ, phi khoa học: hứa hẹn “chữa bệnh bằng phép lạ”, “cứu rỗi linh hồn”, “sắp tận thế”, đưa ra những điều cấm kỵ vô lý như không thờ cúng tổ tiên, không làm ăn sinh sống; (3) tách người tham gia ra khỏi cộng đồng: nhiều “tà đạo” yêu cầu tín đồ bỏ học, bỏ việc, xa lánh gia đình để toàn tâm “phục vụ” tổ chức; (4) có yếu tố chống đối chính quyền: không ít nơi, người đứng đầu “tà đạo” tuyên truyền xuyên tạc chính sách, pháp luật, kích động bất hợp tác với chính quyền cơ sở, gây phức tạp về an ninh trật tự.

Thực tế cho thấy, nhiều hệ lụy xã hội đang nảy sinh từ các

hiện tượng mê tín và hoạt động tâm linh sai lệch. Nhiều gia đình tan vỡ, trẻ em bỏ học, người lao động nghỉ việc, cuộc sống rơi vào khó khăn. Một số người còn có hành vi cực đoan, gây nguy hiểm cho cộng đồng. Gần đây, nhiều “tà đạo”, “đạo lạ” xuất hiện, dụ dỗ người dân bán tài sản, bỏ công việc để dâng tiền bạc cho tổ chức. Họ lợi dụng hình thức “ăn chay, tu tâm”, tự xưng là “đấng cứu thế” để truyền bá tư tưởng sai trái. Một số nhóm còn núp bóng tín ngưỡng dân gian, truyền bá mê tín dị đoan, phản khoa học, thậm chí phát tán tài liệu chống phá Nhà nước, mang màu sắc phản động. Đặc biệt, trên mạng xã hội xuất hiện nhiều nhóm “tâm linh online” như “mở luân xa”, “giải nghiệp tổ tiên”, “nâng tầng năng lượng”... Những cá nhân tự xưng là “sư phụ”, “guru”, “master” lợi dụng tâm lý lo sợ, bất ổn của người dân để bán các “khóa học chữa lành”, “liệu trình tâm linh” với giá từ vài triệu đến hàng trăm triệu đồng. Nhiều người còn bị lôi kéo vay tiền, bán tài sản để “tu giải nghiệp”.

Hiện nay, sự phát triển nhanh chóng của công nghệ và mạng xã hội đang tạo điều kiện để các “tà đạo”, “đạo lạ” lợi dụng nhằm mở rộng phạm vi hoạt động và lôi kéo tín đồ. Chỉ với vài thao tác trên điện thoại, người dân có thể dễ dàng tiếp cận các nội dung có tính chất mê tín, huyền hoặc được “trá hình” dưới các lớp vỏ như chữa lành tâm linh, năng lượng vũ trụ, khai mở tiềm thức... Không ít người vì nhẹ dạ cả tin đã bị dẫn dắt, trở thành nạn nhân của những “cuộc cách mạng tâm linh” giả tạo, gây tổn thất cả về tinh thần lẫn tài sản. Đặc biệt, khi các “tà đạo” len lỏi vào đời sống nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nơi thông tin còn hạn chế, hậu quả càng nghiêm trọng. Vì vậy, việc tăng cường giáo dục pháp luật,

nâng cao dân trí, đặc biệt trong giới trẻ, học sinh, sinh viên là vô cùng quan trọng. Song song đó, các cơ quan truyền thông chính thống, tổ chức chính trị - xã hội cần chủ động đưa thông tin chính thống đến người dân, kịp thời phản bác những luận điệu sai trái, giữ vững trận tuyến tư tưởng trước các nguy cơ xâm nhập tinh vi của “tà đạo”.

Những “đạo lạ”, “tà đạo” trên cho thấy, nếu không nhận diện đúng, không có thái độ cảnh giác kịp thời, “tà đạo” có thể xâm nhập nhanh chóng, để lại hậu quả lâu dài. Vậy, vì sao người dân dễ bị lôi kéo? *Trước hết*, do sự thiếu hiểu biết về pháp luật và tôn giáo của một bộ phận người dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nơi tiếp cận thông tin còn hạn chế. *Thứ hai*, một số người gặp khó khăn trong cuộc sống, bệnh tật, thất nghiệp dễ rơi vào tâm lý cần chỗ dựa tinh thần, từ đó dễ tin theo những lời hứa hẹn mơ hồ. *Thứ ba*, thủ đoạn lôi kéo tinh vi, các “tà đạo” thường đội lốt các hình thức thiện nguyện, nhân đạo, hoặc lợi dụng mạng xã hội để quảng bá, khiến người nghe lầm tưởng là chính thống.

Để chủ động phòng ngừa, mỗi người dân cần tự trang bị kiến thức, phân biệt rõ đâu là tín ngưỡng, tôn giáo chân chính và đâu là tà đạo. Nguyên tắc quan trọng là: không nghe, không tin, không theo những luận điệu thần thánh hóa cá nhân; đồng thời, khi phát hiện dấu hiệu bất thường, cần kịp thời báo cho chính quyền, cơ quan chức năng. Cùng với đó, các cấp, các ngành, đặc biệt là Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cần tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật, đồng thời xây dựng các phong trào, mô hình sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng lành

manh, giúp người dân có điểm tựa tinh thần vững chắc.

Bên cạnh giải pháp tuyên truyền, công tác quản lý nhà nước về tôn giáo cần được thực hiện nghiêm minh, kiên quyết ngăn chặn kịp thời những tổ chức, cá nhân lợi dụng tôn giáo để trục lợi hoặc chống phá. Mỗi cán bộ, đảng viên ở cơ sở phải là người tiên phong trong việc giải thích, vận động, thuyết phục Nhân dân không nghe theo tà đạo, xây dựng niềm tin vào chính sách của Đảng, Nhà nước.

Đấu tranh với “tà đạo” không chỉ là nhiệm vụ của cấp ủy chính quyền, lực lượng chức năng, mà cần sự chung tay của cả cộng đồng. Mỗi gia đình quan tâm giáo dục con cái, quan tâm lẫn nhau để không ai rơi vào trạng thái cô đơn, bế tắc, vốn là mảnh đất màu mỡ để “tà đạo” gieo rắc. Mỗi cộng đồng dân cư phát huy hương ước, quy ước, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh, để tà đạo không có chỗ đứng.

Tôn giáo chân chính luôn đồng hành cùng dân tộc, góp phần củng cố đạo đức, gắn kết cộng đồng và nuôi dưỡng những giá trị tốt đẹp. Ngược lại, “tà đạo” đi ngược lại lợi ích dân tộc, làm xói mòn nền tảng văn hóa, phá vỡ sự bình yên của xã hội. Vì vậy, nhận diện và cảnh giác với các hiện tượng này không chỉ là trách nhiệm của cơ quan quản lý, mà còn là nghĩa vụ, quyền lợi thiết thân của mỗi người dân.

Giữ gìn sự trong sáng của đời sống tín ngưỡng, tôn giáo chính là giữ gìn nền tảng tinh thần của xã hội, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Cảnh giác, kiên quyết đấu tranh với các “đạo lạ”, “tà đạo” chính là cách để chúng ta bảo vệ hạnh phúc gia đình, sự bình yên thôn xóm và sự phát triển bền vững của đất nước.

“MẶT TRẬN SỐ” - NỀN TẢNG SỐ ĐỒNG HÀNH CÙNG CÔNG TÁC MẶT TRẬN TRONG THỜI KỲ MỚI

Hoàng Văn Lý

Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang tác động sâu sắc đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, chuyển đổi số đã trở thành xu thế tất yếu. Với tinh thần đổi mới, sáng tạo và quyết tâm chính trị cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chính thức cho ra mắt nền tảng “Mặt trận số”, đánh dấu bước tiến quan trọng trong công tác ứng dụng công nghệ vào hoạt động Mặt trận. “Mặt trận số” ra đời trong bối cảnh yêu cầu đổi mới phương thức hoạt động ngày càng cấp thiết. Hệ thống Mặt trận vốn đảm nhận nhiều nhiệm vụ trọng yếu như giám sát, phản biện xã hội, tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân, vận động toàn dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và phát triển kinh tế - xã hội. Nền tảng “Mặt trận số” được thiết kế với nhiều tính năng hiện đại, giúp giải quyết những tồn tại trong hoạt động truyền thống, từ việc xử lý thủ công, chậm trễ sang quản lý tập trung, minh bạch, kịp thời. Đây là công cụ không chỉ giúp hệ thống Mặt trận nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành mà còn mở rộng kênh tương tác, gắn kết mật thiết hơn với Nhân dân.

“Mặt trận số” là sự tổng hợp của 05 phần mềm cốt lõi có chức năng phục vụ, hỗ trợ đắc lực trực tiếp về công tác Mặt trận: (1) Phần mềm cơ sở dữ liệu online: Lưu trữ, cập nhật và quản lý thông tin về tổ chức, cán bộ, các hoạt động MTTQ các cấp, tạo nên hệ thống dữ liệu tập trung, thống nhất và dễ dàng khai thác. (2) Phần mềm tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân: Cho phép người dân gửi phản ánh, góp ý thông qua thiết bị di động hoặc cổng thông tin điện tử. Đây là công cụ giúp cán bộ Mặt trận nhanh chóng nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. (3) Phần mềm Thư viện số cộng đồng hỗ trợ Nhân dân: Cung cấp tài liệu, văn bản pháp luật, dịch vụ công, hướng

dẫn nghiệp vụ, giúp cả cán bộ và người dân thuận lợi tra cứu, học tập. (4) Trợ lý ảo phục vụ công tác tham mưu MTTQ các cấp: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ cán bộ tra cứu thông tin nghiệp vụ nhanh chóng, chính xác, đồng thời trả lời tự động các câu hỏi cơ bản của người dân. (5) Phần mềm theo dõi tiến độ, kết quả đại hội MTTQ các cấp: Giúp theo dõi tiến độ tổ chức Đại hội, quản lý hồ sơ, nhân sự và kết quả hoạt động, góp phần bảo đảm tính khoa học và minh bạch.

Các phần mềm này được kết nối và đồng bộ trên cùng một hệ thống tạo điều kiện cho cán bộ chỉ cần một lần đăng nhập có thể sử dụng toàn bộ chức năng. Điều này vừa thuận tiện, vừa nâng cao tính bảo mật và hiệu quả xử lý công việc. Cùng với việc vận hành nền tảng, Ủy ban Trung ương MTTQ cũng chú trọng đào tạo, nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ. Các lớp tập huấn, hội nghị trực tuyến về chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác tuyên truyền, giám sát - phản biện xã hội, nắm bắt dư luận xã hội đã được triển khai rộng rãi. Qua đó, giúp nâng cao tính minh bạch trong hoạt động, từ khâu tiếp nhận kiến nghị của Nhân dân đến xử lý và phản hồi. Nhờ đó, Mặt trận có thể củng cố lòng tin của người dân, tạo sự gắn kết và đồng thuận xã hội cao hơn. Đồng thời, nền tảng cũng giúp tiết kiệm nguồn lực, rút ngắn thời gian xử lý công việc và nâng cao năng suất lao động. Quan trọng hơn, “Mặt trận số” còn là kênh thông tin chính thống, giúp chống lại các thông tin sai lệch, tin giả trên không gian mạng. Bằng việc cung cấp thông tin nhanh chóng, chính xác, hệ thống đã góp phần định hướng dư luận, củng cố niềm tin của Nhân dân vào Đảng, Nhà nước và Mặt trận.

Tỉnh Đồng Nai là một trong những địa phương đi đầu trong

việc triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cải cách hành chính và công tác Mặt trận. Trong thời gian qua, Ủy ban MTTQ tỉnh đã chú trọng phát triển các kênh tiếp nhận ý kiến, kiến nghị của Nhân dân thông qua cổng thông tin điện tử và mạng xã hội chính thống. Những vấn đề nóng như môi trường, an ninh trật tự, an sinh xã hội đã được phản ánh và xử lý nhanh chóng, kịp thời. Cùng với đó, UBMTTQ tỉnh Đồng Nai đã triển khai thí điểm nền tảng “Mặt trận số” tại nhiều cơ sở, qua đó bước đầu tạo chuyển biến tích cực; ứng dụng phần mềm quản lý văn bản, phòng họp không giấy tờ, góp phần giảm tải chi phí, rút ngắn thời gian xử lý công việc. Đặc biệt, tỉnh đã quan tâm xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ cán bộ UBMTTQ cấp xã, phường, phục vụ công tác quản lý nhân sự một cách khoa học và hiệu quả; tổ chức nhiều chuyên đề trực tuyến về pháp luật, dịch vụ công, chính sách xã hội, thu hút đông đảo người dân tham gia. Đây là bước đi phù hợp, giúp tăng tính minh bạch, công khai và nâng cao niềm tin của Nhân dân. Với sự kết nối đồng bộ cùng nền tảng “Mặt trận số” của Trung ương, Đồng Nai đang hướng đến xây dựng một hệ thống Mặt trận hiện đại, chuyên nghiệp, gần dân, sát dân, sẵn sàng phục vụ vì dân.

Có thể khẳng định, “Mặt trận số” không chỉ là một nền tảng công nghệ đơn thuần, mà còn là biểu tượng của sự đổi mới toàn diện trong công tác Mặt trận. Đây là công cụ để Mặt trận các cấp tăng cường hiệu quả hoạt động, nâng cao tính minh bạch, xây dựng niềm tin xã hội và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Thực tiễn tại Đồng Nai cho thấy, khi được triển khai đồng bộ, gắn kết với nhu cầu thực tế của Nhân dân, “Mặt trận số” sẽ thực sự trở thành cầu nối vững chắc, đồng hành cùng sự phát triển của đất nước trong thời kỳ mới.

VAI TRÒ CỦA LỄ HỘI TRONG GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG CHO THẾ HỆ TRẺ

Hoàng Thị Hoa

Trong dòng chảy văn hóa lâu đời của dân tộc Việt Nam, lễ hội luôn giữ một vị trí đặc biệt. Từ những ngày đầu dựng nước, cha ông ta đã sáng tạo và lưu truyền nhiều lễ hội gắn liền với đời sống tâm linh, lịch sử và sinh hoạt cộng đồng. Đó không chỉ là dịp tưởng nhớ tổ tiên, anh hùng dân tộc, hay cầu mong mùa màng bội thu, cuộc sống an lành, mà còn là một “trường học văn hóa” sống động để truyền thụ những giá trị truyền thống cho thế hệ trẻ. Trong bối cảnh hội nhập toàn cầu hiện nay, vai trò của lễ hội trong giáo dục truyền thống càng trở nên quan trọng, góp phần gìn giữ bản sắc và hun đúc tinh thần dân tộc.

Trước hết, lễ hội là sợi dây kết nối thế hệ trẻ với cội nguồn dân tộc. Mỗi lễ hội đều gắn với một nhân vật lịch sử, một sự kiện trọng đại hoặc một tín ngưỡng dân gian. Chẳng hạn, Lễ hội Đền Hùng nhắc nhở nhớ về các vua Hùng những người đã có công dựng nước. Lễ hội Gióng tôn vinh tinh thần chống giặc ngoại xâm của Thánh Gióng. Lễ hội Chùa Hương phản ánh đời sống tâm linh phong phú của người Việt... Khi tham gia vào những không gian lễ hội ấy, thế hệ trẻ không chỉ tiếp nhận tri thức lịch sử mà còn trực tiếp trải nghiệm niềm tự hào dân tộc, từ đó hình thành ý thức “uống nước nhớ nguồn” một phẩm chất cần thiết để xây dựng nhân cách.

Thứ hai, lễ hội là môi trường để học hỏi và bảo tồn các giá trị văn hóa - nghệ thuật truyền thống. Trong lễ hội, những nghi thức rước kiệu, tế lễ, các điệu múa, làn dân ca, trò chơi dân gian như kéo co, đánh đu, đấu vật... được tái hiện sinh động. Đây chính là “bảo tàng sống” của văn hóa dân tộc, nơi thế hệ trẻ có cơ hội tận mắt chứng kiến, trực tiếp tham gia và cảm nhận. Qua đó, tình yêu và ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa Việt Nam được nuôi dưỡng, giúp chống lại nguy cơ mai một trước làn

sóng văn hóa ngoại lai.

Đặc biệt, tại tỉnh Đồng Nai sau khi sáp nhập với tỉnh Bình Phước hiện có tới 493 loại hình lễ hội, 119 di tích được xếp hạng và gần 1,5 ngàn di tích phổ thông. Đây là một kho tàng văn hóa đặc sắc, phản ánh sự giao thoa và đa dạng trong đời sống tinh thần của cộng đồng nhiều dân tộc. Tiêu biểu, có thể kể đến lễ hội Phá Bàu của người Khmer (còn gọi là Dưa Tpeng) là một lễ hội truyền thống độc đáo được công nhận là di sản văn hoá phi vật thể cấp quốc gia và lễ hội Cầu Bông gắn liền với tín ngưỡng thờ cúng Thành Hoàng và ghi nhớ công ơn của Tổ tiên, những người có công khai phá đất đai lập nghiệp của người Kinh, gắn liền với đời sống nông nghiệp lúa nước và thể hiện tinh thần gắn kết cộng đồng, kính trọng thiên nhiên và cầu mong cuộc sống bình an, mùa màng bội thu. Bên cạnh đó, lễ hội Sayangva (cúng thần Lúa) của người Choro đã được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, trở thành niềm tự hào của địa phương. Đặc sắc hơn nữa là lễ hội Làm Chay tại miếu Tổ Sư (chùa Bà Thiên Hậu, Trấn Biên) với truyền thống hàng trăm năm, minh chứng sinh động cho sự giao thoa giữa tín ngưỡng dân gian và nghệ thuật biểu diễn. Thông qua việc tham gia những lễ hội này, thế hệ trẻ không chỉ được hòa mình vào không gian văn hóa giàu bản sắc, mà còn được bồi đắp niềm tự hào dân tộc, tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng và trách nhiệm trong việc giữ gìn, phát huy di sản quê hương.

Không dừng lại ở việc giáo dục lịch sử và văn hóa, lễ hội còn rèn luyện kỹ năng sống và bồi dưỡng phẩm chất đạo đức. Việc cùng nhau chuẩn bị, tổ chức hay tham gia các phần hội giúp người trẻ rèn luyện kỹ năng sống, phát huy tinh thần đoàn kết, khả năng hợp tác và tinh thần sẻ chia. Đồng thời, lễ hội cũng là không gian gắn kết các thế hệ, nơi người trẻ học cách kính trọng truyền thống,

yêu thương đồng bào và tự hào về dân tộc mình. Đây chính là những giá trị nhân văn bền vững, góp phần định hình lối sống lành mạnh, văn minh.

Để lễ hội thực sự phát huy vai trò trong giáo dục truyền thống, cần có những giải pháp đồng bộ và bền vững. Trước hết, các cấp chính quyền và ngành văn hóa cần tăng cường công tác bảo tồn và phục dựng lễ hội, đảm bảo nghi thức truyền thống được gìn giữ nguyên bản, tránh tình trạng thương mại hóa hay biến tướng. Song song đó, cần lồng ghép giáo dục lễ hội vào chương trình học đường, tổ chức cho học sinh, sinh viên tham quan, trải nghiệm thực tế tại các lễ hội, di tích để thế hệ trẻ vừa học vừa cảm nhận. Ngoài ra, cần phát huy vai trò của công nghệ số: xây dựng không gian số về lễ hội và di sản, giúp người trẻ dễ dàng tiếp cận thông tin, tương tác và tìm hiểu giá trị truyền thống. Đặc biệt, cần khuyến khích cộng đồng, nhất là thế hệ trẻ, chủ động tham gia công tác bảo tồn và quảng bá lễ hội, coi đó là trách nhiệm và niềm tự hào chung. Khi có sự chung tay của cả xã hội, lễ hội mới thực sự trở thành một “ngôi trường văn hóa” bền vững, gắn kết truyền thống với hiện đại.

Lễ hội là di sản văn hóa tinh thần quý báu của dân tộc, đồng thời là trách nhiệm chung của toàn xã hội trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thế hệ trẻ cần phát huy vai trò xung kích, chủ động tìm hiểu, tham gia và giữ gìn những giá trị truyền thống được kết tinh trong từng lễ hội. Khi mỗi người trẻ trở thành chủ thể tích cực trong công cuộc bảo tồn và phát huy di sản, lễ hội sẽ không chỉ trường tồn cùng dân tộc mà còn trở thành sức mạnh tinh thần to lớn, góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và khẳng định vị thế đất nước trong tiến trình hội nhập quốc tế.

ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ CÁCH MẠNG TRONG GIAI ĐOẠN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

Lê Huy Dương

Trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và hội nhập quốc tế, giai cấp nông dân tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh. Sau khi sáp nhập, tỉnh Đồng Nai nổi lên như một trung tâm sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, hội tụ đầy đủ các điều kiện thuận lợi để phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, cũng như xây dựng chuỗi giá trị khép kín từ vùng nguyên liệu đến bàn ăn. Có diện tích cây công nghiệp, cây ăn trái lớn với tổng diện tích hơn 609 ngàn hecta. Trong đó, một số cây công nghiệp chủ lực có diện tích thuộc top đầu cả nước như: cao su, điều, hồ tiêu... đã hình thành được các vùng chuyên canh lớn. Tỉnh cũng có lợi thế phát triển diện tích các loại cây ăn trái cho hiệu quả kinh tế cao và đi đầu làm mã số vùng trồng xuất khẩu. Đến nay, toàn tỉnh có 215 mã số vùng trồng xuất khẩu các cây trồng sầu riêng, chuối các mô... với quy mô hơn 15 ngàn hecta và 59 cơ sở đóng gói được cấp mã số để phục vụ xuất khẩu đi các nước. Năm 2024, giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản của tỉnh đạt 91.000 tỷ đồng.

Đồng Nai cũng là “thủ phủ” chăn nuôi của cả nước với tổng đàn heo đạt gần 4,2 triệu con, tổng đàn gia cầm đạt 35,9 triệu con... Ngành chăn nuôi đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao với nhiều mô hình tiên tiến, hiện đại nhất hiện nay; dần chuyển đổi từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang hướng công nghiệp với quy

mô hàng hóa lớn. Bên cạnh phát triển sản xuất, tỉnh cũng rất chú trọng đầu tư để không ngừng nâng cao giá trị và lợi thế cạnh tranh cho nông sản. Tỉnh rất quan tâm đến các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, nông dân xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu nông sản. Tiêu biểu, Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) đã được triển khai mạnh mẽ, đi vào chiều sâu, trở thành điểm nhấn trong phát triển kinh tế nông thôn. Đến nay, toàn tỉnh có 481 sản phẩm OCOP, trong đó có 11 sản phẩm OCOP 5 sao, 25% sản phẩm đạt OCOP 4 sao. Sau sáp nhập, toàn tỉnh có 67 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 25 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 8 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025. Đồng Nai tiếp tục đi đầu cả nước trong xây dựng nông thôn mới với mục tiêu phấn đấu đạt nông thôn mới hiện đại. Các địa phương không chỉ chú trọng phát triển kinh tế, mà còn gìn giữ, phát huy những giá trị và ý nghĩa của các di tích lịch sử, bản sắc văn hóa...

Với định hướng ưu tiên phát triển nông nghiệp xanh, tuần hoàn, hữu cơ và công nghệ cao, tỉnh Đồng Nai đang từng bước hoàn thiện chính sách ưu đãi cho nhà đầu tư trong các lĩnh vực như hỗ trợ chứng nhận hữu cơ; hỗ trợ vật tư sản xuất, kỹ thuật canh tác mới; ưu đãi đất đai và hạ tầng vùng sản xuất tập trung; hỗ trợ truy xuất nguồn gốc và quảng bá sản phẩm nông sản. Đây là thời điểm “vàng” để các nhà đầu tư trong và ngoài nước đón đầu xu thế chuyển dịch xanh trong sản xuất nông

nghiệp. Với tiềm lực đất đai rộng lớn, định hướng chiến lược rõ ràng và cơ chế hỗ trợ linh hoạt, Đồng Nai (mới) hứa hẹn sẽ trở thành “thỏi nam châm” thu hút làn sóng đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp hiện đại, bền vững trong giai đoạn tới.

Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn 2045, cùng với các chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước đã mở ra cơ hội nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức. Trong bối cảnh mới, Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai đã và đang chủ động triển khai nhiều giải pháp nhằm phát huy vai trò trung tâm, nòng cốt trong phong trào nông dân và công cuộc xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; nhất là, phải đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, góp phần xây dựng giai cấp nông dân vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng mới, cần tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

1. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động: Tập trung chuyển từ tuyên truyền, vận động đơn thuần sang hỗ trợ thiết thực cho nông dân, nhất là về vốn, khoa học - công nghệ, thông tin thị trường, đào tạo nghề. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động Hội, xây dựng cơ sở dữ liệu hội viên nông dân, ứng dụng các nền tảng trực tuyến trong tuyên truyền, tập huấn, quảng bá sản phẩm. Phát triển các mô hình “Hội Nông dân số”, đưa nông sản Đồng Nai



Tỉnh Đồng Nai hiện là một trong những địa phương dẫn đầu cả nước về diện tích cây công nghiệp và cây ăn trái

lên các sàn thương mại điện tử.

2. Nâng cao chất lượng cán bộ Hội các cấp: Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đặc biệt là kỹ năng lãnh đạo, điều hành, kỹ năng số và kiến thức về kinh tế số. Chú trọng tuyển chọn cán bộ trẻ, có trình độ chuyên môn về nông nghiệp công nghệ cao, quản trị kinh doanh, thương mại điện tử. Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội “vừa hồng, vừa chuyên”, thực sự là trung tâm đoàn kết, dẫn dắt phong trào nông dân.

3. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước: Tập trung triển khai hiệu quả các phong trào lớn như “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; “Nông dân Đồng Nai chung sức xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu”; “Nông dân tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu”. Phát hiện, nhân rộng các mô hình hay, điển hình

tiên tiến, xây dựng đội ngũ nông dân tiêu biểu về sản xuất giỏi, khởi nghiệp sáng tạo.

4. Khuyến khích, hỗ trợ thành lập hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới, tổ hợp tác sản xuất gắn với liên kết doanh nghiệp, chuỗi giá trị. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, sản xuất nông sản sạch, hữu cơ; xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm chủ lực của tỉnh như bưởi Tân Triều, chuối Bàu Hàm, nhãn da bò Thanh Lương, Quýt Tân Thành, chôm chôm Long Khánh, mít nghệ Lộc Ninh và các loại cây chủ lực của tỉnh như sầu riêng, cà phê, hồ tiêu, cao su, điều. Phối hợp với các ngành chức năng mở rộng thị trường, xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước.

5. Tăng cường nguồn lực và cơ chế hoạt động: Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để bổ sung cho Quỹ Hỗ

trợ nông dân. Kiến nghị tỉnh có cơ chế, chính sách ưu tiên phát triển nguồn nhân lực và hạ tầng phục vụ nông nghiệp công nghệ cao. Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội.

Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam tỉnh Đồng Nai là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài, nhằm xây dựng giai cấp nông dân vững mạnh, thực sự là chủ thể của quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn hiện đại. Trong bối cảnh mới, Hội Nông dân cần tiếp tục phát huy vai trò trung tâm, nòng cốt trong các phong trào thi đua yêu nước, đẩy mạnh chuyển đổi số, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất theo hướng xanh, bền vững và hội nhập sâu rộng. Qua đó, góp phần xây dựng Đồng Nai trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại, có nền nông nghiệp sinh thái, nông thôn văn minh, nông dân giàu có, hạnh phúc.

TIẾP TỤC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN CỦA TỈNH

Trần Thị Mai Chi

Trong bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là khi Cảng hàng không quốc tế Long Thành đi vào hoạt động, việc triển khai hiệu quả chiến lược phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Theo dự báo của Cục Hàng không Việt Nam, nhu cầu lao động phục vụ cho giai đoạn 1 của Cảng hàng không quốc tế Long Thành lên đến 13.769 người. Trước yêu cầu đó, ngành giáo dục và đào tạo tỉnh đã góp phần trong việc trang bị tri thức, kỹ năng và phẩm chất nghề nghiệp cho lực lượng lao động tương lai; tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, các cơ sở giáo dục, đào tạo chủ động hơn, mạnh dạn hơn trong việc hợp tác, liên kết với doanh nghiệp và các đơn vị liên quan nhằm đẩy nhanh tiến độ cung ứng nguồn nhân lực phù hợp với nhu cầu thực tiễn của thị

trường lao động hiện nay.

Nhận thức rõ được tầm quan trọng, thời gian qua ngành giáo dục và đào tạo tỉnh đã không ngừng đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, qua đó góp phần tích cực vào việc nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của địa phương trong giai đoạn mới. Đồng Nai (sau sắp xếp) hiện có 05 trường đại học, 04 phân hiệu của các trường đại học và 76 cơ sở giáo dục nghề nghiệp, bao gồm: 12 trường cao đẳng, 07 trường trung cấp, 18 trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, 14 trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, 11 doanh nghiệp tham gia hoạt động đào tạo nghề, 14 cơ sở liên kết đào tạo. Công tác đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh Đồng

Nai ghi nhận nhiều kết quả tích cực; số lượng tuyển sinh mới đạt 4.181 học viên, nâng tổng số lũy kế lên 17.495 học viên, tương đương 26,91% kế hoạch năm, tăng 6,59% so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó: Cao đẳng là 131 học viên (lũy kế 1.128/6.300, đạt 17,9%); Trung cấp là 1.804 học viên (lũy kế 3.429/12.800, đạt 26,78%); Sơ cấp và đào tạo thường xuyên là 48 học viên (lũy kế 13.607/52.900, đạt 25,72%). Tháng 7/2025, toàn tỉnh đã có 719 học viên được cấp văn bằng, chứng chỉ, nâng tổng số lũy kế lên 10.056/60.000, đạt 16,76% kế hoạch năm, tăng 8,38% so với cùng kỳ năm trước.

Song song với kết quả đào tạo nghề, chất lượng giáo dục mũi nhọn đạt được nhiều giải cao qua các kỳ thi. Chỉ tính riêng năm học 2024-2025, học sinh Đồng Nai đã đạt được 117 giải tại Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, bao gồm: 01 giải



Cô trò Trường THCS Trần Hưng Đạo đón chào năm học mới 2025-2026

Nhất, 21 giải Nhì, 40 giải Ba, 55 giải Khuyến khích ở nhiều môn như: Toán, Vật lý, Hoá học, sinh học, Tin học... Kết quả trên phản ánh sự quan tâm đầu tư đúng mức của tỉnh đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đồng thời cho thấy trình độ học sinh của tỉnh có khả năng cạnh tranh ở cấp quốc gia, là minh chứng rõ nét trong công tác chỉ đạo, điều hành và sự chuyển biến tích cực về chất lượng giáo dục - đào tạo của tỉnh Đồng Nai trong thời gian qua và là nền tảng vững chắc để tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đặc biệt là trong việc chuẩn bị nguồn nhân lực chất lượng cao cho các dự án chiến lược như Cảng hàng không quốc tế Long Thành và sự phát triển bền vững của tỉnh.

Thực hiện Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại chỗ phục vụ Cảng Hàng không Quốc tế Long Thành giai đoạn 2024-2026, định hướng đến năm 2030”, Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp các đơn vị liên quan trình UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung đề án, phù hợp với tình hình thực tế sau sắp xếp tổ chức chính quyền địa phương hai cấp. Đồng thời, xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đào tạo nguồn nhân lực phục vụ trong và ngoài Cảng Hàng không Quốc tế Long Thành giai đoạn 2026-2030. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng, góp phần chuẩn hóa các hoạt động đào tạo, tăng tính chủ động cho các cơ sở giáo dục và tạo điều kiện thuận lợi trong việc huy động nguồn lực xã hội cho công tác đào tạo nhân lực. Sở Giáo dục và Đào tạo cũng đã phối hợp với Công ty TNHH Dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam (VIAGS) và Tổng công ty Hàng không Việt Nam tổ chức Ngày hội việc làm, tạo cầu nối trực tiếp giữa người lao động và doanh nghiệp, giúp học sinh, sinh viên, người lao động tiếp cận sớm với các cơ hội việc làm cụ thể tại Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Sự kiện đã thu hút sự quan tâm của đông đảo

học sinh, sinh viên, các cơ sở đào tạo và doanh nghiệp tuyển dụng trong ngành hàng không và dịch vụ logistics liên quan. Phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức Hội thảo chuyên đề “Cơ hội và thách thức trong công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai”, qua đó đã mang lại những giá trị thiết thực. Có thể thấy, Hội thảo là diễn đàn để các chuyên gia, nhà quản lý, nhà tuyển dụng và cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh cùng trao đổi, đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo gắn với nhu cầu thực tế của thị trường lao động. Đây là tiền đề quan trọng để tỉnh Đồng Nai tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp, từng bước hình thành và phát triển đội ngũ lao động chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Thời gian tới, để tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, nhất là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh, ngành giáo dục phải quan tâm đầu tư cơ sở vật chất hiện đại, đổi mới chương trình đào tạo theo hướng gắn với thị trường lao động, tăng cường hợp tác giữa nhà trường - doanh nghiệp - nhà nước, cải thiện chính sách đãi ngộ cho đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ để nâng cao năng lực cạnh tranh. Đồng thời tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, lý luận, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong kỷ nguyên mới. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đã chủ động xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo theo hướng phù hợp với công nghệ và quy trình sản xuất thực tế tại doanh nghiệp. Đẩy mạnh đổi mới nội dung, chương trình giảng dạy; rà soát, hoàn thiện chuẩn đầu ra theo từng ngành nghề; đổi mới phương pháp giảng dạy và học theo hướng phát huy tính

tích cực, chủ động, sáng tạo của người học, tăng cường khả năng vận dụng kiến thức và kỹ năng vào thực hành nghề nghiệp; thời lượng thực hành được tăng cường nhằm nâng cao kỹ năng tay nghề cho học viên; nội dung đào tạo được tinh giản, hiện đại hóa, thiết thực và phù hợp với độ tuổi, trình độ cũng như đặc thù của từng ngành nghề. Việc giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân cũng được chú trọng, góp phần hình thành lớp lao động mới có tinh thần trách nhiệm, tư duy sáng tạo, khả năng thích ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường làm việc hiện đại; có năng lực ứng dụng công nghệ số, thích nghi linh hoạt với yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động, nhất là trong bối cảnh chuyển đổi số và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ.

Với quyết tâm đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, cùng với sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp, các ngành và sự đồng hành của doanh nghiệp, ngành giáo dục và đào tạo tỉnh tiếp tục khẳng định vai trò nòng cốt trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đây là nền tảng vững chắc góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh trong quá trình hội nhập và phát triển. Thời gian tới, ngành sẽ tiếp tục tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, đẩy mạnh liên kết với thị trường lao động, chú trọng giáo dục toàn diện, đặc biệt là phát triển đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới. Qua đó, góp phần xây dựng đội ngũ lao động trẻ có tri thức, kỹ năng, đạo đức nghề nghiệp, thích ứng linh hoạt với môi trường làm việc hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhất là đối với các dự án trọng điểm như Cảng hàng không quốc tế Long Thành và các lĩnh vực mũi nhọn trong giai đoạn tới.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI TRẦN THANH MÃN THĂM CHÍNH THỨC MALAYSIA: THÚC ĐẨY QUAN HỆ ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC TOÀN DIỆN VIỆT NAM - MALAYSIA



Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn hội kiến Thủ tướng Malaysia Anwar Ibrahim. (Ảnh: TTXVN)

Theo đặc phái viên TTXVN, sáng 19/9/2025, tại Trụ sở Thượng viện Malaysia, đồng chí Trần Thanh Mẫn, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đã hội đàm với ngài Dato' Awang Bemee Awang Ali Basah, Chủ tịch Thượng viện Malaysia.

Chủ tịch Thượng viện Malaysia bày tỏ sự vui mừng, nhiệt liệt chào đón Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn, Phu nhân cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam sang thăm chính thức Malaysia. Đồng thời nhấn mạnh, cùng với các chuyến thăm quan trọng của Tổng Bí thư Tô Lâm (11/2024) và Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính (5/2025), chuyến thăm lần này của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn tiếp tục là dấu mốc quan trọng, khẳng định quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện giữa hai nước ngày càng đi vào chiều sâu, hiệu quả, thực chất.

Nhân dịp Quốc khánh

Malaysia (31/8) và Ngày Malaysia (16/9), Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn chúc mừng những thành tựu to lớn mà Malaysia đạt được trên mọi lĩnh vực, khẳng định chính sách nhất quán của Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn coi trọng, mong muốn thúc đẩy quan hệ hợp tác toàn diện với Malaysia; cùng các nước ASEAN xây dựng Cộng đồng "Bền vững và Bao trùm", đoàn kết, tự cường, đóng góp tích cực cho hòa bình, ổn định và phát triển ở khu vực cũng như trên thế giới.

Tại cuộc hội đàm, hai bên trao đổi sâu rộng về công tác xây dựng pháp luật, kinh nghiệm quản lý nhà nước, cải cách hành chính, đồng thời thống nhất đẩy mạnh quan hệ hợp tác giữa cơ quan lập pháp hai nước thông qua việc tăng cường trao đổi đoàn, giao lưu nghị sỹ, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động lập pháp, nhất là giữa các Ủy ban chuyên môn, nghị sỹ trẻ và nữ nghị sỹ. Hai bên nhất trí phối hợp giám sát hiệu quả các thỏa thuận song phương, triển

khai Chương trình hành động hiện thực hóa quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện Việt Nam - Malaysia.

Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đề nghị phía Malaysia tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng người Việt Nam sinh sống, lao động tại Malaysia, đồng thời có cách ứng xử nhân đạo với ngư dân, tàu cá Việt Nam.

Chủ tịch Thượng viện Malaysia bày tỏ cảm ơn sự hỗ trợ, đồng thời khẳng định sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Quốc hội Việt Nam, cùng các nước ASEAN xây dựng Cộng đồng ASEAN đoàn kết, tự cường, phát huy vai trò trung tâm, đặc biệt là trong việc duy trì hòa bình, ổn định ở Biển Đông.

Trước đó, ngày 18/9, trong cuộc hội kiến với Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn, Thủ tướng Malaysia Anwar Ibrahim nhấn mạnh mối quan hệ gần gũi giữa Malaysia và Việt Nam là chất xúc tác quan trọng, góp phần củng cố sự đoàn kết và phát triển bền vững của ASEAN. Thủ tướng đánh giá cao cam kết của hai nước trong việc mở rộng hợp tác thương mại, đầu tư, năng lượng, công nghiệp Halal, cũng như phối hợp ủng hộ Timor Leste gia nhập ASEAN thể hiện tinh thần đoàn kết, thống nhất trong toàn khối.

Chuyến thăm chính thức Malaysia của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã để lại dấu ấn sâu sắc, góp phần làm sâu sắc hơn quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện Việt Nam - Malaysia, khẳng định vai trò, vị thế và trách nhiệm của Việt Nam trong cộng đồng khu vực và trên trường quốc tế.

SỬA ĐỔI MỘT SỐ NỘI DUNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

đề “Nhà nước và pháp luật Việt Nam trong lịch sử”).

Việc ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bảo đảm cho Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với sự thay đổi, bảo đảm tính khoa học và tính thực tiễn của các môn. Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo, đối với việc thực hiện chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026, các cơ sở giáo dục tiếp tục sử dụng sách giáo khoa đã lựa chọn; đồng thời tổ chức rà soát, chỉ đạo tổ chuyên môn và giáo viên điều chỉnh ngữ liệu trong các bài học, chủ đề để phù hợp với việc sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp tỉnh, tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và nội dung sửa đổi, bổ sung của Hiến pháp.

Thời gian tới, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ tổ chức tập huấn hướng dẫn cho cán bộ quản lý và giáo viên triển khai thực hiện; trong đó hướng dẫn giáo viên chủ động điều chỉnh nội dung bài giảng, bảo đảm tính chính xác, cập nhật và phù hợp thực tiễn, đặc biệt đối với ngữ liệu, số liệu, bản đồ, ranh giới vùng kinh tế - xã hội và đơn vị hành chính. Sau đó, tổ chức dạy học theo chương trình sửa đổi, triển khai đầy đủ các nội dung bổ sung trong các môn Lịch sử và Địa lý cấp Tiểu học, Trung học cơ sở; Địa lý lớp 12; Lịch sử và Giáo dục công dân lớp 10.



SÁCH GIÁO KHOA



Hình minh họa. Nguồn: Trang Hỏi đáp pháp luật

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT, ngày 12/9/2025 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trước đó, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và Nghị quyết số 203/2025/QH15 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Để phù hợp với Hiến pháp và Nghị quyết của Quốc hội, chương trình giáo dục của một số môn học trong chương trình giáo dục phổ thông cần có sự điều chỉnh. Theo đó, Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT chỉnh sửa tập trung vào các nội dung sau:

- Đối với môn Lịch sử và Địa lý cấp Tiểu học và Trung học cơ sở, môn Địa lý lớp 12 sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến vùng kinh tế - xã hội như tổ chức lãnh thổ sản xuất của một số ngành kinh tế, ranh giới vùng kinh tế - xã hội; tên và số lượng các tỉnh, thành phố trong vùng, quy mô diện tích, dân số của vùng; nguồn lực phát triển kinh tế, tình hình phát triển, phân bố các ngành kinh tế trên các vùng và một số nội dung khác để bảo đảm tính logic trong thực hiện.

- Đối với chương trình môn Giáo dục công dân, sửa đổi, bổ sung ở chương trình lớp 10, chủ đề “Hệ thống chính trị nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” và chủ đề “Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.

- Đối với môn Lịch sử, sửa đổi, bổ sung Chuyên đề học tập lựa chọn ở lớp 10 (chuyên

ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN THÁNG 10/2025

1. Tuyên truyền kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng trong 9 tháng, các nhiệm vụ, giải pháp 3 tháng cuối năm 2025. Tuyên truyền những giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bảo đảm quốc phòng an ninh, tăng cường an sinh xã hội.

2. Tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, của tỉnh và một số văn bản mới ban hành: Quy định số 368-QĐ/TW, ngày 8/9/2025 của Bộ Chính trị về Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị; Kết luận số 177-KL/TW ngày 11/7/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tiếp tục xây dựng tổ chức, hoạt động của đơn vị hành chính 02 cấp bảo đảm thông suốt, hiệu quả; Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân...

3. Tuyên truyền các hoạt động chào mừng thành công Đại hội đại biểu Đảng

bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Tuyên truyền việc học tập, quán triệt, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội, lan tỏa các phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, đột phá; cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân ra sức thi đua lập thành tích góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Tiếp tục tuyên truyền về kết quả việc tổ chức lấy ý kiến góp ý các dự thảo Văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

4. Tuyên truyền Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI; Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Biểu dương, tôn vinh các cá nhân, tập thể anh hùng, các điển hình tiên tiến, tạo khí thế mạnh mẽ, khơi dậy tinh thần yêu nước, đoàn kết đồng lòng thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công việc nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh và đất nước.

Tiếp tục tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, phong trào “Bình dân học vụ số”; lan tỏa những mô hình hay, cách làm hiệu quả về phổ cập kỹ năng số, giúp mọi người dân có thể tiếp cận, sử dụng và làm chủ công nghệ một cách hiệu quả.

5. Tiếp tục tuyên truyền tình hình sắp xếp bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; những kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc bất cập. Tuyên truyền công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Tuyên truyền công tác nhân quyền, thành tựu về nhân quyền, dân tộc, tôn giáo của Việt Nam. Tuyên truyền nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phản bác luận điệu sai trái, thù địch, xuyên tạc của các thế lực thù địch chống phá Đảng, Nhà nước.

6. Tiếp tục thông tin các hoạt động an sinh xã hội; hỗ trợ đối tượng chính sách, người nghèo, đồng bào gặp khó khăn; tuyên truyền thúc đẩy sự nỗ lực của chính quyền địa phương và toàn xã hội trong triển khai Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025”. Tuyên truyền các biện pháp phòng ngừa, ứng phó tình hình mưa giông, lốc, lũ quét trên địa bàn tỉnh, công tác phòng chống cháy nổ, phòng cháy chữa cháy, phòng chống dịch bệnh...

7. Tuyên truyền Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã, tỉnh tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2026-2031. Tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lãnh đạo tổ chức Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiến tới Đại hội đại biểu

toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2026-2031; Đề án số 02/ĐA-MTTW-UB ngày 28/8/2025 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2026-2031.

8. Tuyên truyền các hoạt động đối ngoại, ngoại giao quan trọng của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước; thành tựu bảo vệ nhân quyền của Đảng, Nhà nước; công cuộc bảo vệ chủ quyền biển, đảo và ưu tiên đầu tư phát triển vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường tuyên truyền, quảng bá về vùng đất, văn hóa, con người Đồng Nai. Chủ động

nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; những vấn đề bức xúc, nổi cộm dư luận quan tâm. Tuyên truyền, hưởng ứng các Giải báo chí, các cuộc thi do Trung ương, các ngành phát động; Giải Búa liềm vàng tỉnh Đồng Nai lần thứ VI - năm 2025; Giải thưởng toàn quốc về thông tin đối ngoại lần thứ XI.

9. Tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước, địa phương trong tháng: 34 năm Ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10/1991-01/10/2025); 29 năm Ngày Khuyến học Việt Nam (02/10/1996-02/10/2025); 71 năm Ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954-10/10/2025);

21 năm Ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10/2004-13/10/2025); 95 năm Ngày truyền thống ngành Tổ chức xây dựng Đảng (14/10/1930-14/10/2025), 95 năm Ngày truyền thống công tác Dân vận của Đảng (15/10/1930-15/10/2025), 77 năm Ngày truyền thống ngành Kiểm tra của Đảng (16/10/1948-16/10/2025) và 95 năm Ngày truyền thống Văn phòng cấp ủy (18/10/1930-18/10/2025); 95 năm Ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam (14/10/1930-14/10/2025); 69 năm Ngày Truyền thống Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (15/10/1956-15/10/2025); 95 năm Ngày Thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930-20/10/2025)...

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY



Các cháu thiếu nhi tỉnh Đồng Nai tặng hoa chúc mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030



1. Đồng chí Vũ Hồng Văn, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai tặng hoa chúc mừng Trường đại học Đồng Nai nhân Lễ khai giảng năm học 2025-2026. Ảnh: Hải Yến



2. Đồng chí Tôn Ngọc Hạnh, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Đồng Nai trao tặng 50 suất học bổng cho Trường phổ thông Dân tộc nội trú THCS-THPT Điều Ong tại Lễ khai giảng năm học 2025-2026. Ảnh: Ngọc Thảo



3. Đồng chí Huỳnh Thị Hằng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Nai cùng chính quyền địa phương, nhà tài trợ bàn giao 01 phòng máy vi tính cho Trường THCS Lộc Tấn (xã Lộc Tấn). Ảnh: Văn Truyền



1.

Đồng chí Phan Đình Trạc, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Nội chính Trung ương trao quyết định của Ban Bí thư Trung ương về việc chỉ định ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư và các Phó Bí thư Tỉnh ủy Đồng Nai nhiệm kỳ 2025-2030. Ảnh: Công Nghĩa



2.

Đồng chí Phan Đình Trạc, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Nội chính Trung ương trao quyết định của Ban Bí thư Trung ương chỉ định Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Đồng Nai nhiệm kỳ 2025-2030. Ảnh: Công Nghĩa



3.

Lãnh đạo tỉnh và đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 viếng, dâng hương, báo công tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh (phường Long Bình). Ảnh: Công Nghĩa